

**TỔNG GIÁO PHẬN HÀ NỘI  
BAN GIÁO LÝ**

**HỌC HỎI GIÁO LÝ  
NĂM MỤC VỤ GIA ĐÌNH 2019**



*Hà Nội, tháng 01 năm 2019*

# LỜI GIỚI THIỆU

Giáo Hội luôn mời gọi các tín hữu trau dồi kiến thức Giáo lý, vì việc Học Giáo lý giữ vai trò quan trọng trong đời sống đức tin. Nhờ được học Giáo lý, người tín hữu đạt tới một đức tin trưởng thành, làm nền tảng vững chắc cho đời sống Kitô hữu. Trong những năm tháng khó khăn trước đây, do thiếu thốn nhân sự và không có điều kiện học Giáo lý, nên đời sống đức tin nơi nhiều tín hữu bị phai nhạt, thậm chí nhiều người mất đức tin và xa lìa Giáo Hội.

Nhằm mục đích củng cố đức tin nơi anh chị em tín hữu, Ban Giáo lý của Tổng Giáo phận Hà Nội đã soạn thảo tài liệu chương trình học Giáo lý cho năm 2019. Với chủ đề được Hội đồng Giám mục Việt Nam đề nghị: ***Đồng hành với các gia đình đang gặp khó khăn***, tài liệu Giáo lý năm nay giúp chúng ta học hỏi phần Ba của cuốn Giáo lý Công Giáo ***“Đời sống trong Đức Kitô”***. Dựa trên nền tảng luật Giao ước, thường gọi là ***Mười Điều răn***, các bài Giáo lý giúp chúng ta hiểu phẩm giá và ơn gọi của con người, nhờ đó, chúng ta sống tốt trong mối tương quan với Chúa và mối tương quan với anh chị em mình, những người đồng đạo cũng như những người không cùng niềm tin tôn giáo. Tài liệu này cũng giúp chúng ta hiểu ***Tâm thư của Hội đồng Giám mục Việt Nam gửi các gia đình Công giáo***, giúp chúng ta hiểu ý nghĩa, mục đích của hôn nhân, để củng cố và xây dựng những gia đình, vừa phát huy những giá trị truyền thống của gia đình Việt Nam, vừa thấm nhuần giáo huấn Tin Mừng.

Tôi xin cảm ơn Cha Giuse Vũ Quang Học, đặc trách Ban Giáo lý của Tổng Giáo phận, đã cùng với Quý Cha và những cộng sự viên nỗ lực cố gắng soạn thảo tài liệu này.

Với hy vọng chương trình học Giáo lý sẽ được các Cha và Anh Chị Em tín hữu hưởng ứng một cách nhiệt thành và hiệu quả, tôi xin giới thiệu tài liệu học Giáo lý năm 2019 của Tổng Giáo phận Hà Nội. Kính chúc các Cha và Anh Chị Em một Mùa Xuân an vui, tràn đầy ơn thánh và nghị lực Tông đồ.

Hà Nội, ngày 27 tháng 1 năm 2019

+Giuse Vũ Văn Thiên

Tổng Giám mục Hà Nội

# PHẦN I: HỌC HỎI GIÁO LÝ HỘI THÁNH CÔNG GIÁO

## PHẦN THỨ BA

### ĐỜI SỐNG TRONG ĐỨC KITÔ (368-583)

#### MỤC THỨ NHẤT: ƠN GỌI CỦA CON NGƯỜI: ĐỜI SỐNG TRONG CHÚA THÁNH THẦN

#### CHƯƠNG MỘT

#### PHẨM GIÁ CON NGƯỜI

#### BÀI 45 – CON NGƯỜI, HÌNH ẢNH THIÊN CHÚA

*“Anh em phải để Thánh Thần đổi mới tâm trí anh em, và phải mặc lấy con người mới, là con người đã được sáng tạo theo hình ảnh Thiên Chúa để thật sự sống công chính và thánh thiện”. (Ep 4,23-24).*

#### **368. H. Phẩm giá con người bắt nguồn từ đâu?**

**T.** Phẩm giá bắt nguồn từ việc con người được dựng nên giống hình ảnh Thiên Chúa, được ban cho linh hồn thiêng liêng bất tử, có lý trí và ý chí tự do, nên con người luôn hướng về Thiên Chúa và được mời gọi hưởng phúc đời đời. [358]

#### **369. H. Phẩm giá con người đòi buộc người Kitô hữu phải sống thế nào?**

**T.** Phẩm giá con người đòi buộc người Kitô hữu phải ăn ở xứng đáng với Tin Mừng của Đức Kitô (x. Pl 1,27) nghĩa là sống đời sống mới. [GLHTCG 1700. 1706. 1709]

#### **370. H. Nhờ đâu người Kitô hữu có thể sống đời sống mới?**

**T.** Người Kitô hữu có thể sống đời sống mới nhờ ân sủng của Đức Kitô và của Chúa Thánh Thần mà họ đã lãnh nhận từ việc tuyên xưng đức tin và các bí tích. [357]

## BÀI 46 – ƠN GỌI ĐƯỢC HẠNH PHÚC

*“Ai thiết tha và trung thành tuân giữ luật trọn hảo – luật mang lại tự do –, ai thi hành luật Chúa, chứ không nghe qua rồi bỏ, thì sẽ tìm được hạnh phúc trong mọi việc mình làm”. (Gc 1,25).*

### **371. H. Con người phải làm gì để đạt tới hạnh phúc đời đời?**

**T.** Con người phải sống các Mối Phúc trong Tin Mừng và sống theo lương tâm ngay thẳng, nhờ ân sủng của Đức Kitô. [359]

### **372. H. Các Mối Phúc trong Tin Mừng là những Mối Phúc nào?**

**T.** Các Mối Phúc trong Tin Mừng là những Mối Phúc này:

- Phúc thay ai có tâm hồn nghèo khó, vì Nước Trời là của họ;
  - Phúc thay ai hiền lành, vì họ sẽ được Đất Hứa làm gia nghiệp;
  - Phúc thay ai sầu khổ, vì họ sẽ được ủi an;
  - Phúc thay ai khát khao nên người công chính, vì họ sẽ được thỏa lòng;
  - Phúc thay ai xót thương người, vì họ sẽ được xót thương;
  - Phúc thay ai có tâm hồn trong sạch, vì họ sẽ được nhìn thấy Thiên Chúa;
  - Phúc thay ai xây dựng hòa bình, vì họ sẽ được gọi là con Thiên Chúa;
  - Phúc thay ai bị bách hại vì sống công chính, vì Nước Trời là của họ
- (Mt 5,3-12).

### **373. H. Vì sao các Mối Phúc quan trọng đối với người Kitô hữu?**

**T.** Vì các Mối Phúc phác họa dung mạo của Chúa Giêsu, diễn tả ơn gọi của người Kitô hữu, minh họa những hành động và thái độ của đời sống Kitô hữu và chỉ cho người Kitô hữu con đường đạt tới hạnh phúc đời đời. [360]

### **374. H. Các Mối Phúc liên hệ với khát vọng hạnh phúc của con người thế nào?**

**T.** Các Mối Phúc đáp lại khát vọng hạnh phúc mà Thiên Chúa đã đặt trong lòng con người, để lôi kéo họ về với Chúa, vì chỉ một mình Ngài mới lấp đầy khát vọng ấy mà thôi. [361]

**375. H. Hạnh phúc đời đời là gì?**

**T.** Hạnh phúc đời đời là được chiêm ngưỡng Thiên Chúa trong đời sống vĩnh cửu, được thông phần trọn vẹn bản tính của Ngài (x. 2 Pr 1,4), được tham dự vinh quang của Đức Kitô và được chung hưởng niềm vui của Ba Ngôi Thiên Chúa. [362]

**BÀI 47 – TỰ DO CỦA CON NGƯỜI**

*“Thưa anh em, anh em đã được gọi để hưởng tự do. Có điều là đừng lợi dụng tự do để sống theo tính xác thịt, nhưng hãy lấy đức mến mà phục vụ lẫn nhau”. (Gl 5,13).*

**376. H. Tự do là gì?**

**T.** Tự do là khả năng Thiên Chúa ban cho con người, để họ có thể cân nhắc, chọn lựa, quyết định và chịu trách nhiệm về các hành vi của mình. [363]

**377. H. Khi nào con người có được tự do đích thực?**

**T.** Con người có được tự do đích thực khi biết sử dụng tự do để làm điều thiện. Tự do ấy đạt tới mức hoàn hảo khi quy hướng về Thiên Chúa là Sự Thiện tuyệt đối. [363]

**378. H. Con người có thể lạm dụng tự do không?**

**T.** Con người có thể lạm dụng tự do, khi chọn lựa điều xấu và nô lệ cho tội lỗi. [363]

**379. H. Vì sao con người phải chịu trách nhiệm về các việc mình làm?**

**T.** Vì con người có tự do, nên phải chịu trách nhiệm về các việc mình làm, tùy theo mức độ hiểu biết và ước muốn của mình. [364]

**380. H. Có những trường hợp nào làm cho chúng ta được giảm bớt, hoặc không phải chịu trách nhiệm về các việc mình làm?**

**T.** Có bốn trường hợp này:

- Một là do không biết;
- Hai là bị ép buộc;
- Ba là do sợ hãi;
- Bốn là do thói quen. [364]

**381. H. Vì sao con người có quyền sử dụng tự do của mình?**

**T.** Vì tự do gắn liền với phẩm giá, nên con người có quyền sử dụng tự do của mình. [365]

**382. H. Tự do có vị trí nào trong kế hoạch cứu độ của Thiên Chúa?**

**T.** Tự do có một vị trí quan trọng trong kế hoạch cứu độ của Thiên Chúa, vì “chính để chúng ta được tự do mà Đức Kitô đã giải thoát chúng ta” (Gl 5,1). [366]

## **BÀI 48 – TRÁCH NHIỆM LUÂN LÝ**

*“Các người chết được xét xử tùy theo việc họ đã làm, chiếu theo những gì đã được ghi chép trong sổ sách”. (Kh 20,12b).*

**383. H. Chúng ta dựa vào đâu mà biết được một hành vi là tốt hay xấu, nặng hay nhẹ?**

**T.** Chúng ta dựa vào ba điểm này:

- Một là điều chúng ta chọn tốt hay xấu;
- Hai là mục đích chúng ta nhắm tốt hay xấu;
- Ba là hoàn cảnh làm cho hành vi thành tốt hay xấu, nặng hay nhẹ hơn.

[367]

**384. H. Mục đích chúng ta nhắm tới ảnh hưởng đến việc chúng ta làm như thế nào?**

**T.** Mục đích xấu mà chúng ta nhắm tới khiến việc tốt chúng ta làm trở thành xấu, còn mục đích dù tốt đến đâu cũng không làm cho việc xấu

trở thành tốt được, vì mục đích không thể biện minh cho phương tiện.  
[368]

**385. H. Các hoàn cảnh ảnh hưởng đến việc chúng ta làm như thế nào?**

T. Các hoàn cảnh có thể giảm thiểu hay gia tăng trách nhiệm của chúng ta, nhưng không bao giờ làm cho việc xấu trở thành tốt được. [368]

**386. H. Chúng ta không bao giờ được phép làm những việc nào?**

T. Chúng ta không bao giờ được phép làm những việc tự nó là xấu nghiêm trọng như lộng ngôn, thề gian, giết người, ngoại tình.... [369]

### TÍNH LUÂN LÝ CỦA CÁC ĐAM MÊ

**387. H. Những việc chúng ta làm còn bị chi phối bởi điều gì nữa?**

T. Những việc chúng ta làm còn bị chi phối bởi các đam mê. [370]

**388. H. Đam mê là gì?**

T. Đam mê là cảm xúc, là chuyển biến hay rung động của sự nhạy cảm, thúc đẩy con người hành động hay không hành động theo điều họ cảm nhận là tốt hay xấu. [370]

**389. H. Có những đam mê căn bản nào?**

T. Có những đam mê căn bản là yêu và ghét, ước muốn và sợ hãi, vui, buồn và phẫn nộ. [370]

**390. H. Các đam mê là tốt hay xấu?**

T. Các đam mê không tốt cũng không xấu. Chúng được xem là tốt hay xấu, khi được dùng làm điều tốt hay điều xấu. Chúng có thể được thăng hoa thành các nhân đức hay thoái hóa thành các thói hư tật xấu. [371]



## BÀI 49 – LƯƠNG TÂM

*“Dân ngoại là những người không có luật Môsê; nhưng mỗi khi họ theo lẽ tự nhiên mà làm những gì Luật dạy, thì họ là Luật cho chính mình, mặc dầu họ không có luật Môsê”. (Rm 2,14).*

### **391. H. Lương tâm là gì?**

**T.** Lương tâm là luật tự nhiên mà Thiên Chúa đã đặt sẵn trong lòng con người, để soi dẫn họ làm lành lánh dữ. [372]

### **392. H. Con người có phải lắng nghe tiếng nói của lương tâm không?**

**T.** Con người phải lắng nghe và làm theo tiếng nói của lương tâm. [372]

### **393. H. Phẩm giá con người đòi chúng ta phải có một lương tâm thế nào?**

**T.** Phẩm giá con người đòi chúng ta phải có một lương tâm ngay thẳng và chân thật. [373]

### **394. H. Thế nào là một lương tâm ngay thẳng và chân thật?**

**T.** Lương tâm ngay thẳng và chân thật là lương tâm phù hợp với những gì là đúng và tốt theo lý trí và Lễ Luật của Thiên Chúa. [373]

### **395. H. Làm thế nào để huấn luyện lương tâm ngay thẳng và chân thật?**

**T.** Phải huấn luyện lương tâm qua việc thấm nhuần Lời Chúa và các giáo huấn của Hội Thánh, qua việc cầu nguyện, xét mình và nghe theo lời khuyên của những người đạo đức khôn ngoan. [374]

### **396. H. Lương tâm ngay thẳng và chân thật phải theo những nguyên tắc căn bản nào?**

**T.** Lương tâm ngay thẳng và chân thật phải theo những nguyên tắc căn bản này:

- Một là không bao giờ được làm điều xấu để đạt tới điều tốt;

- Hai là làm cho người khác những gì mình muốn người khác làm cho mình (x. Mt 7,12);

- Ba là tôn trọng tha nhân và lương tâm của họ. [375]

**397. H. Có những nguyên nhân nào khiến lương tâm đưa ra những phán đoán sai lầm không?**

**T.** Có ba nguyên nhân này:

- Một là do không chịu học hỏi, khiến lương tâm thiếu hiểu biết;

- Hai là do thói quen phạm tội, khiến lương tâm dần dần trở nên mù quáng;

- Ba là do những hoàn cảnh bên ngoài tác động đến lương tâm. [376]

## **BÀI 50 – NHÂN ĐỨC**

*“Thưa anh em, những gì là chân thật, cao quý, những gì là chính trực tinh tuyền, những gì là đáng mến và đem lại danh thơm tiếng tốt, những gì là đức hạnh, đáng khen, thì xin anh em hãy để ý”. (Pl 4,8).*

**398. H. Nhân đức là gì?**

**T.** Nhân đức là một xu hướng thường xuyên và bền vững để làm điều thiện. [377]

**399. H. Có mấy thứ nhân đức?**

**T.** Có hai thứ nhân đức:

- Một là nhân đức nhân bản;

- Hai là nhân đức đối thần. [377]

**400. H. Nhân đức nhân bản là gì?**

**T.** Nhân đức nhân bản là nhân đức giúp con người điều chỉnh các hành vi, điều tiết các đam mê, hướng dẫn nếp sống của mình cho phù hợp với lý trí và đức tin. [378]

**401. H. Có mấy nhân đức nhân bản?**

T. Có nhiều nhân đức nhân bản, trong đó có bốn nhân đức chính là khôn ngoan, công bằng, can đảm và tiết độ. [379]

**402. H. Đức khôn ngoan là gì?**

T. Đức khôn ngoan là nhân đức giúp chúng ta nhận ra việc tốt cần làm và biết dùng những phương tiện chính đáng để làm việc tốt ấy. [380]

**403. H. Đức công bằng là gì?**

T. Đức công bằng là nhân đức giúp chúng ta trả cho Thiên Chúa những gì thuộc về Ngài và trả cho người khác những gì thuộc về họ. [381]

**404. H. Đức can đảm là gì?**

T. Đức can đảm là nhân đức giúp chúng ta kiên trì và quyết tâm theo đuổi điều thiện, dù gặp nhiều khó khăn hay thử thách. [382]

**405. H. Đức tiết độ là gì?**

T. Đức tiết độ là nhân đức giúp chúng ta kiềm chế sức lôi cuốn của những thú vui, làm chủ bản năng và sử dụng chừng mực những của cải đời này. [383]

**406. H. Có kinh nguyện nào giúp chúng ta dễ nhớ để luyện tập các nhân đức không?**

T. Có kinh nguyện “Cải tội bảy mối có bảy đức”:

- Thứ nhất: khiêm nhường chớ kiêu ngạo;
- Thứ hai: rộng rãi chớ hà tiện;
- Thứ ba: giữ mình sạch sẽ chớ mê dâm dục;
- Thứ bốn: hay nhịn chớ hờn giận;
- Thứ năm: kiêng bớt chớ mê ăn uống;
- Thứ sáu: yêu người chớ ghen ghét;
- Thứ bảy: siêng năng việc Đức Chúa Trời chớ làm biếng. [GLHTCG 1866]

**407. H. Nhân đức đối thần là gì?**

T. Nhân đức đối thần là nhân đức siêu nhiên mà Thiên Chúa ban cho người Kitô hữu, để giúp họ trực tiếp đến với Thiên Chúa, hành động như con cái Thiên Chúa và đáng hưởng sự sống đời đời. [384]

**408. H. Có mấy nhân đức đối thần?**

T. Có ba nhân đức đối thần là đức tin, đức cậy và đức mến. [385]

**409. H. Đức tin là gì?**

T. Đức tin là ơn Thiên Chúa ban, giúp chúng ta tin vào Thiên Chúa và tất cả những gì Ngài đã mạc khải và Hội Thánh truyền dạy, vì Thiên Chúa chính là Chân lý. [386]

**410. H. Đức cậy là gì?**

T. Đức cậy là ơn Thiên Chúa ban, giúp chúng ta dựa vào sức mạnh của Chúa Thánh Thần, mà vững lòng mong đợi hạnh phúc Nước Trời. [387]

**411. H. Đức mến là gì?**

T. Đức mến là ơn Thiên Chúa ban, giúp chúng ta kính mến Thiên Chúa trên hết mọi sự, và vì Chúa, mà yêu thương mọi người. [388]

**412. H. Ôn Chúa Thánh Thần là gì?**

T. Ôn Chúa Thánh Thần là những xu hướng thường xuyên, giúp chúng ta dễ dàng tuân theo sự hướng dẫn của Thiên Chúa. [389]

**413. H. Có mấy Ôn Chúa Thánh Thần?**

T. Có bảy ơn Chúa Thánh Thần:

- Một là ơn khôn ngoan;
- Hai là ơn hiểu biết;
- Ba là ơn thông minh;
- Bốn là ơn biết lo liệu;
- Năm là ơn sức mạnh;
- Sáu là ơn đạo đức;
- Bảy là ơn kính sợ Thiên Chúa. [389]

**414. H. Hoa trái của Chúa Thánh Thần là gì?**

**T.** Hoa trái của Chúa Thánh Thần là những điều tốt lành mà chúng ta có được nhờ ơn Chúa Thánh Thần. [390]

**415. H. Có bao nhiêu hoa trái của Chúa Thánh Thần?**

**T.** Theo truyền thống của Hội Thánh, có mười hai hoa trái của Chúa Thánh Thần, là bác ái, hoan lạc và bình an; kiên nhẫn, quảng đại và nhân từ; từ tâm, khoan dung và trung tín; khiêm nhu, tiết độ và khiết tịnh. (x. Gl 5,22-23). [390]

**BÀI 51 – TỘI LỖI**

*“Nếu chúng ta nói là chúng ta không có tội, chúng ta tự lừa dối mình, và sự thật không ở trong chúng ta”. (1 Ga 1,8).*

**416. H. Thiên Chúa thương xót tội nhân thế nào?**

**T.** Thiên Chúa ban cho các tội nhân Lời Chúa và Thánh Thần, giúp họ nhận ra tội lỗi của mình, đồng thời ban cho họ lương tâm ngay thẳng và niềm hy vọng vào ơn tha thứ của Ngài. [391]

**417. H. Chúng ta phải làm gì để đón nhận lòng thương xót của Thiên Chúa?**

**T.** Chúng ta phải nhìn nhận và thống hối tội lỗi của mình, để đón nhận lòng thương xót của Thiên Chúa. [391]

**418. H. Tội là gì?**

**T.** Tội là lời nói, việc làm hoặc ước muốn trái với luật Chúa dạy, là xúc phạm đến Chúa, làm hại chính mình và người khác. [392]

**419. H. Có mấy thứ tội?**

**T.** Có hai thứ tội: một là tội trọng, hai là tội nhẹ. [394]

**420. H. Tội trọng là gì?**

T. Tội trọng là cố tình phạm Luật Thiên Chúa trong những điều quan trọng mà chúng ta đã kịp suy. [395]

**421. H. Tội trọng làm hại chúng ta thế nào?**

T. Tội trọng làm mất tình nghĩa giữa chúng ta với Thiên Chúa và nếu không hoán cải, chúng ta phải xa cách Ngài đời đời. [395]

**422. H. Tội nhẹ là gì?**

T. Tội nhẹ là phạm một điều luật nhẹ hoặc một điều quan trọng, nhưng chưa kịp suy biết hay chưa hoàn toàn ưng theo. [396]

**423. H. Tội nhẹ làm hại chúng ta thế nào?**

T. Tội nhẹ không làm mất tình nghĩa giữa chúng ta với Thiên Chúa, nhưng làm cho chúng ta giảm bớt lòng yêu mến Chúa, dễ hướng chiều về điều xấu và dễ phạm tội trọng hơn. [396]

**424. H. Tội sinh sôi nảy nở nơi chúng ta thế nào?**

T. Tội tạo nên xu hướng về tội và sinh ra thói xấu, nếu chúng ta lặp đi lặp lại một hành vi xấu. [397]

**425. H. Thói xấu là gì?**

T. Thói xấu là thói quen lệch lạc làm mờ tối lương tâm và hướng chiều về điều xấu. [398]

**426. H. Các thói xấu có liên hệ với những mối tội nào?**

T. Các thói xấu có liên hệ với bảy mối tội đầu:

- Một là kiêu ngạo;
- Hai là hà tiện;
- Ba là dâm ô;
- Bốn là hờn giận;
- Năm là mê ăn uống;
- Sáu là ghen ghét;
- Bảy là lười biếng. [398]

**427. H. Khi nào chúng ta có trách nhiệm đối với tội của người khác?**

**T.** Chúng ta có trách nhiệm đối với tội của người khác, khi cộng tác vào các tội ấy bằng những cách này:

- Một là tham gia cách trực tiếp và tự nguyện;
- Hai là ra lệnh, xúi giục hoặc tán thành;
- Ba là không tố cáo hoặc ngăn cản khi có bổn phận phải can ngăn;
- Bốn là bao che cho những người làm điều xấu. [399; GLHTCG 1868]

**428. H. Cơ cấu tội lỗi là gì?**

**T.** Cơ cấu tội lỗi là những hoàn cảnh xã hội hay những tổ chức nghịch lại với Luật Thiên Chúa, là biểu lộ và là hậu quả của tội cá nhân. [400]

## **CHƯƠNG HAI CỘNG ĐỒNG NHÂN LOẠI**

### **BÀI 52 – CÁ NHÂN VÀ XÃ HỘI**

*“Đức Chúa phán với Cain: “Aben em người đâu rồi?”... Từ dưới đất, tiếng máu của em người đang kêu lên Ta!” (St 4,9-10).*

**429. H. Vì sao con người có tính xã hội?**

**T.** Con người có tính xã hội vì được dựng nên giống hình ảnh Thiên Chúa, Đấng không phải một ngôi đơn độc, nhưng là Ba Ngôi hiệp thông và chia sẻ với nhau. [401]

**430. H. Con người phải sống trong xã hội thế nào?**

**T.** Con người phải sống liên đới với mọi người trong xã hội, gặp gỡ, đối thoại và phục vụ lẫn nhau. [401]

**431. H. Xã hội phải có trách nhiệm đối với cá nhân thế nào?**

T. Xã hội phải tôn trọng cá nhân và tuân thủ “nguyên tắc hỗ trợ”, để cá nhân có thể phát triển cách tự do. Các cơ chế xã hội phải có mục đích phục vụ và phát triển con người toàn diện. [402]

**432. H. Nguyên tắc hỗ trợ là gì?**

T. Nguyên tắc hỗ trợ là tổ chức cấp trên phải tôn trọng quyền hạn và phạm vi của tổ chức cấp dưới, đồng thời nâng đỡ và trợ giúp cấp dưới trong những trường hợp cần thiết, nhằm phục vụ công ích. [403]

**433. H. Cuộc sống xã hội còn đòi buộc những gì?**

T. Cuộc sống xã hội còn đòi buộc con người tôn trọng sự công bằng và bậc thang đúng đắn của các giá trị. [404]

## **BÀI 53 – THAM GIA VÀO ĐỜI SỐNG XÃ HỘI**

*“Tôi luôn tỏ cho anh em thấy rằng phải giúp đỡ những người đau yếu bằng cách làm lưng vắt và như thế, và phải nhớ lại lời Chúa Giêsu đã dạy: cho thì có phúc hơn là nhận”. (Cv 20,35).*

**434. H. Đâu là nền tảng của quyền bính trong xã hội?**

T. Quyền bính trong xã hội đặt nền tảng trên bản tính con người, vì phù hợp với trật tự được Thiên Chúa thiết lập. [405]

**435. H. Khi nào quyền bính được hành xử hợp pháp?**

T. Quyền bính chỉ được hành xử hợp pháp, khi mưu cầu công ích và sử dụng các phương tiện mà luân lý cho phép để đạt tới mục đích ấy. [406]

**436. H. Công ích là gì?**

T. Công ích là toàn thể những điều kiện của đời sống xã hội, giúp tập thể và cá nhân đạt tới sự hoàn hảo của mình. [407]

**437. H. Công ích bao gồm những điều gì?**

T. Công ích bao gồm những điều này:



- Một là tôn trọng và phát huy các quyền lợi căn bản của con người;
- Hai là phát triển lợi ích tinh thần cũng như vật chất của con người và xã hội;
- Ba là xây dựng hòa bình và an ninh cho tất cả mọi người. [408]

**438. H. Công ích được thực hiện đầy đủ nhất ở đâu?**

**T.** Công ích được thực hiện đầy đủ nhất trong các cộng đồng chính trị biết bảo vệ và cổ vũ thiện ích của xã hội dân sự, của các công dân và các tổ chức trung gian, mà không quên thiện ích chung của gia đình nhân loại. [409]

**439. H. Ai phải phải tham gia vào việc thực hiện công ích?**

**T.** Mỗi người phải tích cực tham gia và cổ vũ việc thực hiện công ích, theo địa vị và vai trò của mình. [410]

**440. H. Chúng ta phải tham gia xây dựng công ích bằng cách nào?**

**T.** Chúng ta phải tham gia xây dựng công ích bằng cách này:

- Một là tôn trọng các luật công bằng;
- Hai là chu toàn các trách nhiệm cá nhân trong xã hội;
- Ba là tham gia vào đời sống cộng đồng. [410]

## **BÀI 54 – CÔNG BẰNG XÃ HỘI**

*“Khi cày, thợ cày phải mong được chia phần; và khi đập lúa, kẻ đập lúa phải mong được chia phần”. (1 Cr 9,10b).*

**441. H. Công bằng xã hội là gì?**

**T.** Công bằng xã hội là những điều kiện thuận lợi, giúp cho cá nhân cũng như tập thể đạt được những gì thuộc quyền lợi của họ. [411]

**442. H. Khi nào xã hội bảo đảm được công bằng xã hội?**

**T.** Xã hội bảo đảm được công bằng xã hội khi biết tôn trọng phẩm giá và những quyền lợi căn bản của con người. [411]

**443. H. Đâu là nền tảng của sự bình đẳng giữa người với người?**

**T.** Sự bình đẳng giữa người với người đặt nền tảng trên phẩm giá và những quyền lợi căn bản của con người. [412]

**444. H. Có những bất bình đẳng nào giữa người với người?**

**T.** Có những bất bình đẳng này:

- Một là bất bình đẳng về kinh tế và xã hội mâu thuẫn với Tin Mừng và đối nghịch với công bằng, phẩm giá con người và hòa bình mà chúng ta phải xóa bỏ;

- Hai là bất bình đẳng do ý muốn của Thiên Chúa, đó là những khác biệt giữa người với người, mà chúng ta được mời gọi liên đới và chia sẻ với nhau. [413]

**445. H. Mọi người phải liên đới và chia sẻ với nhau thế nào?**

**T.** Mọi người phải liên đới và chia sẻ với nhau qua việc phân phối hợp lý của cải, trả lương một cách công bằng, dẫn thân cho một trật tự xã hội công bằng hơn và chia sẻ cho nhau hồng ân đức tin. [414]

## **CHƯƠNG BA ƠN CỨU ĐỘ CỦA THIÊN CHÚA: LỆ LUẬT VÀ ÂN SỦNG**

### **BÀI 55 – LUẬT LUÂN LÝ**

*“Ta sẽ ghi vào lòng dạ chúng, sẽ khắc vào tâm khảm chúng Lệ Luật của Ta. Ta sẽ là Thiên Chúa của chúng, còn chúng sẽ là dân của Ta”*  
(Gr 31,33b).

**446. H. Luật luân lý là gì?**

**T.** Luật luân lý là lời dạy của Thiên Chúa, chỉ cho con người những con đường và quy luật sống, dẫn đến hạnh phúc Thiên Chúa hứa ban, và ngăn cấm những nẻo đường đưa con người xa lìa Thiên Chúa. [415]

**447. H. Luật luân lý gồm những luật nào?**

T. Luật luân lý gồm luật tự nhiên, luật cũ và luật mới. [416. 418. 420]

**448. H. Luật tự nhiên là luật nào?**

T. Luật tự nhiên là luật được Thiên Chúa khắc ghi trong tâm hồn con người, ở mọi nơi và mọi thời, để giúp họ phân biệt điều tốt và điều xấu. [416]

**449. H. Luật tự nhiên có những đặc tính nào?**

T. Luật tự nhiên có tính phổ quát và bất biến, đặt nền tảng cho mọi quyền lợi và nghĩa vụ căn bản của con người, cũng như của cộng đồng nhân loại và của luật dân sự. [416]

**450. H. Con người có nhận thức luật tự nhiên cách trực tiếp và rõ ràng không?**

T. Con người không thể nhận thức luật tự nhiên cách trực tiếp và rõ ràng, vì con người đã phạm tội, cần đến sự trợ giúp của Thiên Chúa. [417]

**451. H. Luật cũ hay luật Cựu ước là gì?**

T. Luật cũ là luật Thiên Chúa ban cho dân Ít-ra-en qua ông Mô-sê tại núi Si-nai, được tóm lại trong Mười Điều Răn. [418]

**452. H. Luật cũ có tương quan với luật tự nhiên thế nào?**

T. Luật cũ trình bày nhiều chân lý mà lý trí tự nhiên có thể đạt tới; những chân lý này được xác nhận và chính thức hóa trong các Giao ước cứu độ. [418]

**453. H. Luật cũ có vị trí nào trong kế hoạch cứu độ?**

T. Luật cũ chuẩn bị cho con người sám hối và đón nhận Tin Mừng. [419]

**454. H. Luật mới hay Luật Tin Mừng là gì?**

T. Luật mới là luật được Đức Kitô rao giảng và thực hiện, là sự viên mãn và hoàn thành Luật Thiên Chúa. Luật mới được tóm kết trong điều răn mến Chúa yêu người và yêu như Đức Kitô đã yêu. [420]

**BÀI 56 – ÂN SÙNG VÀ CÔNG CHÍNH HÓA**

*“Không có Thầy, anh em chẳng làm gì được”. (Ga 15,5b).*

**455. H. Công chính hóa là gì?**

T. Công chính hóa là việc Thiên Chúa tha thứ tội lỗi và làm cho chúng ta nên công chính, nhờ ân sủng của Chúa Thánh Thần mà chúng ta được lãnh nhận trong Bí tích Rửa Tội. [422]

**456. H. Ôn công chính hóa là gì?**

T. Ôn công chính hóa là hồng ân Chúa ban, giúp chúng ta thông phần vào đời sống Ba Ngôi Thiên Chúa và có khả năng hành động vì yêu mến Ngài. [423]

**457. H. Ngoài ơn công chính hóa còn có ơn nào khác nữa không?**

T. Ngoài ơn công chính hóa còn có ơn hiện sủng, ơn bí tích và các ơn đặc biệt gọi là đặc sủng. [424]

**458. H. Ôn Chúa có làm cho con người mất tự do không?**

T. Ôn Chúa không làm cho con người mất tự do, nhưng đi trước, chuẩn bị, khơi dậy sự đáp trả tự do của con người và hướng dẫn tự do của họ đến sự toàn thiện. [425]

**459. H. Công phúc là gì?**

T. Công phúc là phần thưởng đáng được cho một hành động tốt. [426]

**460. H. Vì sao chúng ta có thể lập công đối với Thiên Chúa?**

T. Vì Thiên Chúa đã cho chúng ta có khả năng lập công cho mình và cho người khác, nhờ kết hợp với Đức Kitô. [426]

**461. H. Chúng ta có thể lập công để lãnh nhận những ân phúc nào?**

**T.** Chúng ta có thể lập công để lãnh nhận những ân sủng hữu ích cho việc thánh hóa bản thân và đạt tới đời sống vĩnh cửu, lãnh nhận của cải vật chất cần thiết theo sự khôn ngoan của Thiên Chúa. [427]

**462. H. Những ai được mời gọi đạt tới sự thánh thiện Kitô giáo?**

**T.** Mọi Kitô hữu đều được mời gọi đạt tới sự thánh thiện Kitô giáo, nghĩa là được kết hợp với Đức Kitô, và qua Ngài, kết hợp với Ba Ngôi Thiên Chúa. [428]

## **BÀI 57 – HỘI THÁNH LÀ MẸ VÀ LÀ THẦY**

*“Vậy anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ nhân danh Cha và Con và Thánh Thần, dạy bảo họ tuân giữ mọi điều Thầy đã truyền cho anh em. Và đây, Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế”. (Mt 28,19-20).*

**463. H. Vì sao gọi Hội Thánh là Mẹ và là Thầy?**

**T.** Gọi Hội Thánh là Mẹ và là Thầy, vì Hội Thánh sinh thành, dưỡng dục người tín hữu trong đời sống đức tin. [429]

**464. H. Hội Thánh nuôi dưỡng đời sống luân lý của chúng ta thế nào?**

**T.** Hội Thánh dạy chúng ta đón nhận Lời Chúa, lãnh nhận ân sủng từ các bí tích, nhất là Bí tích Thánh Thể, và học hỏi những mẫu gương thánh thiện của Đức Mẹ và các thánh. [429]

**465. H. Vì sao Hội Thánh có quyền can thiệp vào lãnh vực luân lý?**

**T.** Vì Hội Thánh có trách nhiệm rao giảng cho Dân Chúa những điều phải tin và phải sống. Hội Thánh cũng có trách nhiệm lên tiếng về những đòi hỏi luân lý của luật tự nhiên cần tuân giữ để được cứu độ. [430; GLHTCG 2050]

## **466. H. Hội Thánh có mấy điều răn?**

**T.** Hội Thánh có năm điều răn:

- Thứ nhất: dự lễ và kiêng việc xác ngày Chúa Nhật cùng các ngày lễ buộc;
- Thứ hai: xưng tội trong một năm ít là một lần;
- Thứ ba: rước Mình Thánh Chúa trong mùa Phục Sinh;
- Thứ bốn: giữ chay và kiêng thịt những ngày Hội Thánh buộc;
- Thứ năm: góp công góp của xây dựng Hội Thánh, tùy theo khả năng của mình. [432]

## **467. H. Các điều răn của Hội Thánh có mục đích gì?**

**T.** Các điều răn của Hội Thánh có mục đích nâng đỡ đời sống luân lý gắn liền với đời sống phụng vụ và được đời sống phụng vụ nuôi dưỡng. [431]

## **468. H. Nhờ đời sống luân lý, người Kitô hữu góp phần loan báo Tin Mừng thế nào?**

**T.** Nhờ đời sống luân lý phù hợp với Tin Mừng, người Kitô hữu lôi kéo mọi người tin vào Thiên Chúa, góp phần xây dựng Hội Thánh và làm cho Nước Thiên Chúa mau đến. [433]

# **MỤC THỨ HAI MƯỜI ĐIỀU RĂN**

## **BÀI 58 – MƯỜI ĐIỀU RĂN**

*“Hãy tuân giữ các huấn lệnh của Đức Chúa, Thiên Chúa của con, mà đi theo đường lối của Người, là giữ các giới răn, mệnh lệnh, luật pháp, và chỉ thị của Người, như đã ghi trong Luật Mô-sê. Như thế con sẽ thành công trong mọi việc con làm và trong mọi hướng con đi”.*

*(1 V 2,3).*

**469. H. Chúa Giêsu dạy chúng ta phải làm gì để được sự sống đời đời?**

**T.** Chúa Giêsu dạy chúng ta phải tuân giữ các điều răn và bước theo Ngài để được sự sống đời đời. [434]

**470. H. Chúa Giêsu giải thích Lễ Luật thế nào?**

**T.** Chúa Giêsu giải thích Lễ Luật dưới ánh sáng của điều răn yêu thương là mến Chúa yêu người. [435]

**471. H. “Mười Điều Răn” là gì?**

**T.** Mười Điều Răn là “mười lời” tóm tắt Lễ Luật mà Thiên Chúa ban cho dân Ít-ra-en qua ông Mô-sê tại núi Si-nai, trong khung cảnh của Giao ước mới. [436]

**472. H. Mười Điều Răn Chúa dạy là những điều nào?**

**T.** Là những điều này:

- Thứ nhất thờ phượng một Đức Chúa Trời và kính mến Người trên hết mọi sự;
- Thứ hai chớ kêu tên Đức Chúa Trời vô cớ;
- Thứ ba giữ ngày Chúa Nhật;
- Thứ bốn thảo kính cha mẹ;
- Thứ năm chớ giết người;
- Thứ sáu chớ làm sự dâm dục;
- Thứ bảy chớ lấy của người;
- Thứ tám chớ làm chứng dối;
- Thứ chín chớ muốn vợ chồng người;
- Thứ mười chớ tham của người.

**473. H. Mười Điều Răn có liên hệ với Giao ước thế nào?**

**T.** Mười Điều Răn là thành phần của Giao ước và chỉ có ý nghĩa đích thực nhờ Giao ước. [437]

**474. H. Hội Thánh dành cho Mười Điều Răn tầm quan trọng nào?**

**T.** Hội Thánh nhìn nhận Mười Điều Răn có tầm quan trọng và ý nghĩa hàng đầu, đồng thời buộc người Kitô hữu phải tuân giữ các điều răn ấy. [438]

**475. H. Vì sao mọi người phải tuân giữ Mười Điều Răn?**

**T.** Vì Mười Điều Răn trình bày những bổn phận căn bản của con người đối với Thiên Chúa và tha nhân. [440]

**476. H. Vì sao chúng ta có thể tuân giữ Mười Điều Răn?**

**T.** Vì Đức Kitô đã ban cho chúng ta Thánh Thần và ân sủng của Ngài. [441]

## **CHƯƠNG MỘT**

### **“NGƯỜI PHẢI YÊU MẾN ĐỨC CHÚA, THIÊN CHÚA CỦA NGƯỜI, HẾT LÒNG, HẾT LINH HỒN VÀ HẾT TRÍ KHÔN NGƯỜI”**

#### **BÀI 59 – ĐIỀU RĂN THỨ NHẤT: TA LÀ ĐỨC CHÚA, THIÊN CHÚA CỦA NGƯỜI, NGƯỜI KHÔNG ĐƯỢC CÓ THẦN NÀO KHÁC**

*“Đức Giêsu đáp: Người phải yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của người, hết lòng, hết linh hồn, và hết trí khôn người” (Mt 22,37).*

**477. H. Điều răn thứ nhất dạy chúng ta sự gì?**

**T.** Điều răn thứ nhất dạy chúng ta phải thờ phượng một Thiên Chúa và kính mến Ngài trên hết mọi sự. [442]

**478. H. Chúng ta phải làm gì để thờ phượng Thiên Chúa?**

**T.** Chúng ta phải tin kính, trông cậy và yêu mến Ngài. [442]

**479. H. Chúng ta phải tin kính Thiên Chúa thế nào?**



**T.** Chúng ta phải tin kính Thiên Chúa hết lòng, không được nghi ngờ hoặc chối bỏ những gì Ngài đã mạc khải và Hội Thánh truyền dạy. [442]

**480. H. Chúng ta phải làm gì để lớn lên trong đức tin?**

**T.** Chúng ta phải học hỏi giáo lý, siêng năng cầu nguyện, sống và thông truyền đức tin. [GLHTCG 2088]

**481. H. Có những tội nào nghịch lại đức tin?**

**T.** Có những tội này:

- Một là thờ ơ không chịu tìm hiểu các chân lý mạc khải;
- Hai là cố ý nghi ngờ hoặc chối bỏ các chân lý ấy, mà trở thành rời đạo, bỏ đạo hoặc ly khai khỏi Hội Thánh. [442]

**482. H. Hội Thánh Công Giáo có ngăn cấm việc thờ cúng tổ tiên không?**

**T.** Hội Thánh Công Giáo chẳng những không ngăn cấm mà còn khuyến khích các tín hữu bày tỏ lòng tôn kính và hiếu thảo đối với tổ tiên, miễn là cách thức biểu lộ phù hợp với đức tin công giáo (x. Thông cáo HĐGMVN, Đà Lạt, 14.6.1965).

**483. H. Chúng ta phải trông cậy Thiên Chúa thế nào?**

**T.** Chúng ta phải luôn trông cậy vững vàng, phó thác mọi sự trong tay Chúa, để được Ngài ban phúc lành đời này và đời sau. [GLHTCG 2090]

**484. H. Có những tội nào phạm đến đức cậy?**

**T.** Có ba tội này:

- Một là ỷ vào tình thương của Chúa mà không chịu hoán cải;
- Hai là thất vọng mà buông theo đảng tội lỗi;
- Ba là chỉ dựa vào sức riêng của mình mà thôi. [442]

**485. H. Chúng ta phải yêu mến Thiên Chúa thế nào?**

**T.** Chúng ta phải yêu mến Thiên Chúa hết lòng, hết sức, trên hết mọi sự, cùng vâng theo thánh ý Ngài, để đáp lại tình Ngài thương ta. [442]

**486. H. Chúng ta phải làm gì để yêu mến Thiên Chúa?**

T. Chúng ta phải tôn thờ Thiên Chúa, cầu nguyện, dâng lễ và chu toàn các lời khấn hứa với Thiên Chúa. [443]

**487. H. Việc nào tôn thờ Thiên Chúa hoàn hảo nhất?**

T. Thánh lễ là việc tôn thờ Thiên Chúa hoàn hảo nhất, vì nhờ đó chúng ta kết hợp với hy lễ của Đức Kitô. [443]

**488. H. Có những tội nào nghịch lại đức mến?**

T. Có những tội này:

- Một là dừng dung trước tình yêu của Thiên Chúa;
- Hai là vô ơn không đáp lại tình yêu của Ngài;
- Ba là lười biếng không chu toàn bổn phận đối với Thiên Chúa;
- Bốn là thù ghét và chống lại Ngài. [442]

**489. H. Vì sao con người có quyền thờ phượng Thiên Chúa trong chân lý và tự do?**

T. Vì phẩm giá con người cho họ quyền tự do tìm kiếm và gắn bó, đón nhận và trung thành với chân lý, qua việc dâng lên Thiên Chúa một sự thờ phượng đích thực. [444]

**490. H. Có những tội nào nghịch lại điều răn thứ nhất?**

T. Có những tội này:

- Một là tôn thờ tà thần và các loài thụ tạo;
- Hai là mê tín dị đoan;
- Ba là thử thách Thiên Chúa, phạm sự thánh hay buôn thần bán thánh;
- Bốn là chối bỏ Thiên Chúa;
- Năm là cho rằng con người không thể biết gì về Thiên Chúa. [445]

**491. H. Vì sao chúng ta có thể tôn kính ảnh tượng?**

T. Vì Con Thiên Chúa đã làm người, nên chúng ta có thể dùng ảnh tượng để dễ hướng tâm hồn lên cùng Thiên Chúa, Đức Mẹ và các Thánh mà noi gương các Ngài. [446]

## **BÀI 60 – ĐIỀU RĂN THỨ HAI: NGƯỜI KHÔNG ĐƯỢC KÊU TÊN THIÊN CHÚA CÁCH BẤT XỨNG**

*“Người không được dùng danh Đức Chúa, Thiên Chúa của người, một cách bất xứng, vì Đức Chúa không dung tha kẻ dùng danh Người một cách bất xứng”. (Xh 20,7).*

### **49. H. Điều răn thứ hai dạy chúng ta sự gì?**

**T.** Điều răn thứ hai dạy chúng ta phải tôn kính Danh Chúa, vì Danh Ngài là Thánh. [447]

### **493. H. Chúng ta phải tôn kính Danh Chúa thế nào?**

**T.** Chúng ta phải kêu cầu, chúc tụng, ca ngợi và tôn vinh Danh Chúa. [447]

### **494. H. Có những tội nào nghịch lại điều răn thứ hai?**

**T.** Có những tội này:

- Một là lấy Danh Chúa làm chứng cho tội ác như thề gian, bội thề;
- Hai là sử dụng Danh Chúa cách bất xứng như kêu tên Chúa vô cớ, lộng ngôn, nguyên rửa và không tuân giữ những lời hứa nhân danh Chúa. [447]

### **495. H. Vì sao chúng ta không được thề gian?**

**T.** Vì khi thề gian, chúng ta nại đến Thiên Chúa là chân lý để làm chứng cho lời nói dối. [448]

### **496. H. Vì sao chúng ta không được bội thề?**

**T.** Vì khi bội thề, chúng ta xúc phạm đến Thiên Chúa là Đấng luôn trung thành với lời Ngài đã hứa. [449]

## **BÀI 61 – ĐIỀU RĂN THỨ BA: NGƯỜI PHẢI THÁNH HÓA NGÀY CỦA ĐỨC CHÚA**

*“Người hãy nhớ ngày sa-bát, mà coi đó là ngày thánh. Trong sáu ngày, người sẽ lao động và làm mọi công việc của người. Còn ngày thứ bảy là ngày sa-bát kính Đức Chúa, Thiên Chúa của người”.* (Xh 20,8-10a).

### **497. H. Điều răn thứ ba dạy chúng ta sự gì?**

**T.** Điều răn thứ ba dạy chúng ta phải thánh hóa Chúa Nhật và các ngày lễ buộc. [453]

### **498. H. Chúa Nhật nghĩa là gì?**

**T.** Chúa Nhật là ngày của Chúa theo hai nghĩa này:

- Một là nhắc nhở việc sáng tạo mới, được thực hiện nhờ cuộc Phục sinh của Đức Kitô;

- Hai là hoàn tất ý nghĩa ngày lễ nghỉ của dân Do Thái và loan báo sự nghỉ ngơi muôn đời nơi Thiên Chúa. [452]

### **499. H. Chúng ta phải làm gì để thánh hóa Chúa Nhật và các ngày lễ buộc?**

**T.** Chúng ta phải tham dự Thánh lễ, tránh mọi hoạt động làm ngăn trở việc thờ phượng Thiên Chúa hay làm mất đi niềm vui trong ngày của Chúa, cũng như sự nghỉ ngơi cần thiết cho tinh thần và thể xác. [453]

### **500. H. Vì sao chúng ta phải kiêng việc xác hay tránh lao động vào Chúa Nhật và các ngày lễ buộc?**

**T.** Vì khi lập ra Chúa Nhật, Thiên Chúa muốn mọi người có thời giờ nghỉ ngơi và giải trí, để có thể chăm lo đời sống gia đình, văn hóa, xã hội và tôn giáo. [GLHTCG 2184]

### **501. H. Khi nào chúng ta được miễn chuẩn kiêng việc xác hay được lao động vào Chúa Nhật và các ngày lễ buộc?**

**T.** Chúng ta được miễn chuẩn kiêng việc xác hay được lao động vào Chúa Nhật và các ngày lễ buộc, khi có trách nhiệm gia đình và nghĩa vụ xã hội quan trọng. [GLHTCG 2185]

**502. H. Chúng ta phải tham dự Thánh lễ Chúa Nhật thế nào cho đúng luật Hội Thánh?**

**T.** Chúng ta phải tích cực tham dự Thánh lễ từ đầu đến cuối. Ai cố tình bỏ lễ Chúa Nhật mà không có lý do chính đáng thì mắc tội trọng. [GLHTCG 2180-2181]

**503. H. Chúng ta nên làm gì khi có lý do chính đáng mà không thể tham dự Thánh lễ Chúa Nhật?**

**T.** Chúng ta nên cử hành phụng vụ Lời Chúa, cầu nguyện, và làm việc lành. [GLHTCG 2183]

**504. H. Vì sao người Kitô hữu phải làm cho luật dân sự công nhận Chúa Nhật là ngày lễ nghỉ?**

**T.** Vì Chúa Nhật giúp mọi người có thời gian để nghỉ ngơi và chăm lo việc tôn giáo, gia đình, văn hóa và xã hội. [454]

## **CHƯƠNG HAI**

### **“NGƯỜI PHẢI YÊU THƯƠNG NGƯỜI THÂN CẬN NHƯ CHÍNH MÌNH”**

#### **BÀI 62 – ĐIỀU RĂN THỨ BỐN: NGƯỜI HÃY THẢO KÍNH CHA MẸ**

*“Ngươi hãy thờ kính cha mẹ, để được sống lâu trên đất mà Đức Chúa, Thiên Chúa của ngươi, ban cho ngươi” (Xh 20,12).*

**505. H. Điều răn thứ bốn dạy chúng ta sự gì?**

T. Điều răn thứ bốn dạy chúng ta thảo kính cha mẹ và những người được Chúa trao quyền để mưu ích cho chúng ta. [455]

**506. H. Gia đình là gì trong kế hoạch của Thiên Chúa?**

T. Gia đình vừa là cộng đoàn yêu thương mà Thiên Chúa đã thiết lập, để cha mẹ và con cái chung sống hạnh phúc, vừa là Hội Thánh tại gia vì là cộng đoàn đức tin, đức cậy và đức mến. [456]

**507. H. Gia đình có vai trò nào trong xã hội?**

T. Gia đình là tế bào đầu tiên và là nền móng để xây dựng một xã hội vững bền. [457]

**508. H. Xã hội có trách nhiệm gì đối với gia đình?**

T. Xã hội có trách nhiệm nâng đỡ và củng cố gia đình, đồng thời tôn trọng và bảo vệ các quyền hạn của gia đình. [458]

**509. H. Con cái có những bổn phận nào đối với cha mẹ?**

T. Con cái có bổn phận hiếu thảo, biết ơn và vâng phục cha mẹ, đồng thời phải trợ giúp các ngài về vật chất cũng như tinh thần, khi còn sống cũng như khi đã qua đời. [459]

**510. H. Cha mẹ có những bổn phận nào đối với con cái?**

T. Cha mẹ có bổn phận yêu thương và tôn trọng, nuôi dưỡng và giáo dục con cái, đồng thời giúp con cái chọn lựa nghề nghiệp hay bậc sống và giáo dục chúng trong đời sống đức tin. [460]

**511. H. Cha mẹ giáo dục đức tin cho con cái bằng cách nào?**

T. Cha mẹ giáo dục đức tin cho con cái bằng gương sáng, kinh nguyện, dạy giáo lý trong gia đình và tham dự vào đời sống Giáo Hội. [461]

**512. H. Vì sao các mối liên hệ trong gia đình không có giá trị tuyệt đối?**

T. Vì ơn gọi của Kitô hữu là yêu mến Đức Kitô và bước theo Ngài, nên các mối liên hệ trong gia đình không có giá trị tuyệt đối. [462]

**513. H. Quyền bính phải được thực thi thế nào trong xã hội?**

T. Quyền bính phải phục vụ những quyền lợi chính đáng của con người và phải được thực thi dựa trên chân lý về Thiên Chúa, về con người và về thế giới. [463]

**514. H. Người công dân có những bổn phận nào đối với quyền bính dân sự?**

T. Người công dân có bổn phận cộng tác với quyền bính dân sự, để xây dựng xã hội trong tinh thần tôn trọng chân lý, công bằng, liên đới và tự do. [464]

**515. H. Khi nào người công dân không phải vâng phục những quy định của chính quyền dân sự?**

T. Người công dân không phải vâng phục những quy định của chính quyền dân sự, khi chúng đi ngược lại với các đòi hỏi của luân lý. [465]

## **BÀI 63 – ĐIỀU RĂN THỨ NĂM: NGƯỜI KHÔNG ĐƯỢC GIẾT NGƯỜI**

*“Người không được giết người” (Xh 20,13).*

**516. H. Điều răn thứ năm dạy chúng ta sự gì?**

T. Điều răn thứ năm dạy chúng ta phải tôn trọng sự sống con người mà Chúa đã ban, vì chỉ mình Ngài mới là chủ và có quyền trên sự sống ấy mà thôi. [466]

**517. H. Có những trường hợp nào xâm phạm đến sự sống người khác mà không mắc tội?**

T. Có những trường hợp này:

- Một là bảo vệ mạng sống của mình hay của người khác vì bị kẻ ác tấn công;

- Hai là bảo vệ tổ quốc chống lại ngoại xâm. [467]

**518. H. Hình phạt được chính quyền đề ra có những mục đích nào?**

**T.** Hình phạt được chính quyền đề ra có những mục đích này:

- Một là sửa chữa những xáo trộn do lỗi lầm gây ra;
- Hai là bảo vệ trật tự công cộng;
- Ba là góp phần cải hóa phạm nhân;
- Bốn là ngăn ngừa tội ác lan tràn. [468]

### **519. H. Chính quyền có thể đưa ra những hình phạt nào?**

**T.** Chính quyền có thể đưa ra những hình phạt tương xứng với hành vi tội ác, nhưng phải phù hợp với phẩm giá con người và tạo cơ hội cho phạm nhân sửa sai lỗi đã phạm. [469]

### **520. H. Có những tội nào nghịch lại điều răn thứ năm?**

**T.** Có những tội này:

- Một là cố ý giết người;
- Hai là trực tiếp hay cộng tác vào việc phá thai;
- Ba là làm cho chết êm dịu;
- Bốn là tự sát hay cộng tác vào việc ấy;
- Năm là làm gương xấu khiến người khác phạm tội trọng;
- Sáu là phá hoại hoặc gây nguy hiểm cho sức khỏe của mình và của người khác. [470]

### **521. H. Khi gần kề cái chết, bệnh nhân có được phép ngưng chữa trị không?**

**T.** Khi gần kề cái chết, bệnh nhân vẫn phải được tiếp tục điều trị, được phép dùng thuốc giảm đau và có thể từ chối việc chữa trị quá tốn kém mà chẳng đem lại hiệu quả gì. [471]

### **522. H. Vì sao xã hội có trách nhiệm bảo vệ thai nhi?**

**T.** Xã hội có trách nhiệm bảo vệ thai nhi, vì quyền sống của con người ngay từ lúc thụ thai là một yếu tố làm thành xã hội dân sự và luật pháp của xã hội. [472]



## **BÀI 64 – TÔN TRỌNG PHẨM GIÁ CON NGƯỜI**

*“Chúa cho con người chẳng thua kém thần linh là mấy, ban vinh quang danh dự làm mũ triều thiên, cho làm chủ công trình tay Chúa sáng tạo, đặt muôn loài muôn sự dưới chân” (Tv 8,6-7).*

**523. H. Chúng ta phải làm gì để tôn trọng sự sống siêu nhiên của con người?**

**T.** Chúng ta phải quan tâm đến lợi ích linh hồn, tránh gây dịp tội và không làm gương xấu cho người khác. [473]

**524. H. Chúng ta phải làm gì để tôn trọng sự sống tự nhiên của con người?**

**T.** Chúng ta phải chăm sóc sức khỏe của mình và của người khác cách hợp lý, tránh xa việc tôn thờ thân xác và mọi sự thái quá, tránh sử dụng ma túy cùng những gì gây nguy hại cho sự sống con người. [474]

**525. H. Có được phép thí nghiệm khoa học, y khoa hay tâm lý trên con người không?**

**T.** Được phép, nếu chúng phục vụ cho lợi ích con người và xã hội, với sự đồng ý của đương sự mà không gây ra những rủi ro cho sự sống và sự toàn vẹn của họ. [475]

**526. H. Có được phép hiến tặng hoặc ghép các bộ phận hay không?**

**T.** Hiến tặng các bộ phận sau khi chết là một hành vi cao quý, nhưng trước khi lấy các bộ phận đó, phải xác định chắc chắn người hiến tặng đã chết. Việc ghép các bộ phận có thể được chấp nhận với sự ưng thuận của người cho và không gây nguy hiểm quá đáng cho họ. [476]

**527. H. Những việc nào không tôn trọng sự toàn vẹn thể lý của con người?**

**T.** Những việc không tôn trọng sự toàn vẹn thể lý của con người đó là bắt cóc, bắt làm con tin, khủng bố, tra tấn, bạo hành, triệt sản và cắt bỏ một phần thân thể với mục đích không chính đáng. [477]

**528. H. Chúng ta phải chăm sóc những người hấp hối như thế nào?**

**T.** Chúng ta phải giúp họ sống những giây phút cuối đời một cách xứng đáng và bình an, nhất là cầu nguyện và giúp họ lãnh nhận các bí tích để chuẩn bị gặp gỡ Chúa. [478]

**529. H. Chúng ta phải đối xử với thân xác người chết thế nào?**

**T.** Chúng ta phải tôn trọng thân xác người chết, trong niềm tin tưởng vào sự phục sinh. [479]

**530. H. Thiên Chúa đòi chúng ta phải làm những gì để xây dựng hòa bình?**

**T.** Thiên Chúa đòi chúng ta phải làm những điều này:

- Một là có sự bình an trong tâm hồn, không giận dữ oán thù người khác;
- Hai là tìm mọi cách để ngăn ngừa chiến tranh;
- Ba là kiên trì thực hiện công lý và tình huynh đệ. [480-482]

**531. H. Khi nào được phép sử dụng sức mạnh quân sự?**

**T.** Chỉ được phép sử dụng sức mạnh quân sự khi hội đủ những điều sau đây:

- Một là phải chắc chắn có sự thiệt hại trầm trọng và kéo dài do đối phương gây ra;
- Hai là mọi giải pháp hòa bình đều vô hiệu;
- Ba là triển vọng thành công khá chắc chắn;
- Bốn là việc sử dụng các vũ khí không gây ra sự tàn phá lớn hơn sự thiệt hại cần phải loại bỏ. [483]

**532. H. Trong trường hợp chiến tranh, luật luân lý đòi buộc điều gì?**

**T.** Trong trường hợp chiến tranh, luật luân lý đòi buộc phải đối xử nhân đạo với người dân, thương binh và tù binh, đồng thời không được hủy diệt hàng loạt mạng sống con người. [485]

**533. H. Chúng ta phải làm những gì để tránh chiến tranh?**

**T.** Chúng ta phải làm những điều này:

- Một là không tích trữ và buôn bán vũ khí;
- Hai là tránh những bất công về mặt kinh tế và xã hội;
- Ba là tránh kỳ thị chủng tộc và tôn giáo. [486]

## **BÀI 65 – ĐIỀU RĂN THỨ SÁU: NGƯỜI KHÔNG ĐƯỢC NGOẠI TÌNH**

*“Thân xác con người không phải để gian dâm, mà để phụng sự Chúa, vì Chúa làm chủ thân xác” (1 Cr 6,13b).*

**534. H. Con người có bổn phận gì đối với giới tính của mình?**

**T.** Con người phải chấp nhận giới tính của mình, đồng thời nhận ra tầm quan trọng của nó, cũng như tính đặc thù của mỗi giới và sự bổ túc lẫn cho nhau. [487]

**535. H. Điều răn thứ sáu dạy chúng ta sự gì?**

**T.** Điều răn thứ sáu dạy chúng ta giữ khiết tịnh trong tư tưởng, lời nói và việc làm.

**536. H. Đức khiết tịnh là gì?**

**T.** Đức khiết tịnh là nhân đức luân lý và là ơn Chúa ban, giúp chúng ta làm chủ bản năng tính dục, để sống phù hợp với thánh ý Thiên Chúa trong bậc sống của mình. [488]

**537. H. Đức khiết tịnh đem lại cho chúng ta điều gì?**

**T.** Đức khiết tịnh giúp cho sức sống và tình yêu của chúng ta được nguyên vẹn, để có thể hiến trọn bản thân cho Chúa và cho tha nhân theo bậc sống của mình. [GLHTCG 2338]

**538. H. Đức khiết tịnh đòi hỏi những gì?**

**T.** Đức khiết tịnh đòi hỏi tập luyện tính tự chủ, tức là tập sống sự tự do của con người, hướng đến việc tự hiến bản thân. [489]

**539. H. Chúng ta sống khiết tịnh nhờ những phương thế nào?**

**T.** Chúng ta sống khiết tịnh nhờ những phương thế này:

- Một là đón nhận ân sủng của Chúa qua việc siêng năng cầu nguyện và lãnh các bí tích;

- Hai là thực hành khổ chế và các nhân đức, đặc biệt là đức tiết độ.

[490]

**540. H. Người Kitô hữu sống khiết tịnh theo những bậc sống nào?**

**T.** Người Kitô hữu sống khiết tịnh theo những bậc sống này:

- Một là những người sống đời thánh hiến, được mời gọi hiến mình trọn vẹn cho Thiên Chúa;

- Hai là những người lập gia đình, được mời gọi sống khiết tịnh theo bậc vợ chồng;

- Ba là những người không lập gia đình, được mời gọi sống tiết dục.

[491]

**541. H. Có những tội nào nghịch lại đức khiết tịnh?**

**T.** Có những tội này:

- Một là nhìn ngắm hoặc nghĩ tưởng những điều dâm ô;

- Hai là nói những lời thô tục hoặc ám chỉ ý xấu và phổ biến phim ảnh sách báo khiêu dâm;

- Ba là tìm thú vui nhục dục một mình hoặc với người khác ngoài cuộc sống hôn nhân;

- Bốn là có hành vi đồng tính luyện ái;

- Năm là lạm dụng tình dục trẻ vị thành niên. [492]

**542. H. Vì sao điều răn thứ sáu chỉ nói “Người không được ngoại tình”, lại ngăn cấm tất cả các tội nghịch lại đức khiết tịnh?**

**T.** Vì truyền thống Hội Thánh vẫn theo sát các giáo huấn luân lý của Cựu ước và Tân ước, luôn xem điều răn thứ sáu cũng bao gồm tất cả các tội nghịch lại đức khiết tịnh. [493]

**543. H. Chính quyền có trách nhiệm gì trong việc giúp mọi người sống khiết tịnh?**

**T.** Chính quyền có trách nhiệm cổ võ sự tôn trọng phẩm giá con người và góp phần tạo ra môi trường xã hội thuận lợi giúp cho mọi người sống khiết tịnh. [494]

**544. H. Tình yêu vợ chồng được thánh hóa bởi Bí tích Hôn Phối đem lại những thiện hảo nào?**

**T.** Tình yêu vợ chồng được thánh hóa bởi Bí tích Hôn Phối đem lại sự duy nhất, thủy chung, bất khả phân ly và mở ngõ cho việc sinh sản con cái. [495]

**545. H. Hành vi vợ chồng có ý nghĩa gì?**

**T.** Hành vi vợ chồng có hai ý nghĩa không thể tách rời nhau:

- Một là hòa hợp nên một;
- Hai là sinh sản con cái. [496]

**546. H. Khi nào việc điều hòa sinh sản phù hợp với luân lý?**

**T.** Việc điều hòa sinh sản phù hợp với luân lý khi có lý do chính đáng và sử dụng những phương pháp tự nhiên như tiết dục định kỳ và áp dụng vào thời kỳ không thể thụ thai. [497]

**547. H. Những phương pháp điều hòa sinh sản nào không phù hợp với luân lý?**

**T.** Đó là những phương pháp nhân tạo như triệt sản hoặc ngăn cản sự thụ thai. [498]

**548. H. Vì sao thụ tinh và thụ thai nhân tạo không hợp với luân lý?**

**T.** Vì nó tách rời việc sinh sản với hành vi vợ chồng, do người khác can dự vào. [499]

**549. H. Con cái phải được nhìn nhận thế nào?**

**T.** Con cái phải được nhìn nhận như một tặng phẩm tuyệt hảo của Thiên Chúa và phải được tôn trọng như một nhân vị ngay từ lúc được thụ thai. [500]

**550. H. Vợ chồng có thể làm gì nếu không có con?**

**T.** Họ có thể sống quảng đại qua việc bảo trợ hay nhận con nuôi, hoặc tham gia những công tác phục vụ tha nhân. [501]

**551. H. Những tội phạm đến phẩm giá của hôn nhân?**

**T.** Những tội phạm đến phẩm giá của hôn nhân là ngoại tình, ly dị, đa thê, loạn luân, tự do sống chung ngoài hôn nhân hoặc ăn ở với nhau trước hôn nhân. [502]

**BÀI 66 – ĐIỀU RĂN THỨ BẢY:  
NGƯỜI KHÔNG ĐƯỢC TRỘM CẮP**

*“Anh em nợ ai cái gì, thì hãy trả cho người ta cái đó” (Rm 13,7).*

**552. H. Điều răn thứ bảy dạy chúng ta sự gì?**

**T.** Điều răn thứ bảy dạy chúng ta sống công bằng theo ba nghĩa này:

- Một là tôn trọng của cải người khác, vì mỗi người được quyền có của cải riêng;
- Hai là để bảo đảm nhân phẩm và nhu cầu cuộc sống, gọi là quyền tư hữu;
- Ba là tôn trọng tính toàn vẹn của công trình tạo dựng. [503-505]

**553. H. Điều răn thứ bảy đòi buộc những gì?**

**T.** Điều răn thứ bảy đòi buộc những điều này:

- Một là tôn trọng của cải người khác;
- Hai là giữ các lời hứa đã cam kết;

- Ba là đền bù thiệt hại đã gây ra và trả lại cho người khác những gì đã lấy;

- Bốn là sử dụng khôn ngoan và chừng mực những tài nguyên thiên nhiên. [506]

**554. H. Con người phải có thái độ nào đối với các động vật?**

T. Con người phải đối xử tốt đẹp với các động vật, vì chúng là những thụ tạo của Thiên Chúa, tránh yêu thương thái quá hoặc sử dụng cách mù quáng. [507]

**555. H. Điều răn thứ bảy cấm những điều gì?**

T. Điều răn thứ bảy cấm trộm cắp, trả lương không công bằng, đầu cơ tích trữ, giả mạo chi phiếu hay hóa đơn, gian lận, trốn thuế, cho vay nặng lãi, tham nhũng, lạm dụng hoặc lãng phí của công, cố ý phá hoại tài sản của công và làm không tốt công việc bổn phận. [508]

**556. H. Điều răn thứ bảy có vai trò nào trong Học thuyết xã hội của Hội Thánh?**

T. Điều răn thứ bảy là nền tảng cho Học thuyết xã hội của Hội Thánh. [503]

**557. H. Hội Thánh trình bày những gì trong Học thuyết xã hội?**

T. Hội Thánh trình bày có hệ thống các chân lý của Tin Mừng về phẩm giá và chiều kích xã hội của con người, đề ra những nguyên tắc để suy tư, quy định những tiêu chuẩn để phán đoán, trình bày những quy luật và định hướng để hành động. [509]

**558. H. Khi nào Hội Thánh can thiệp vào lãnh vực xã hội?**

T. Hội Thánh can thiệp vào lãnh vực xã hội khi các quyền căn bản của con người, lợi ích chung hoặc ơn cứu độ các linh hồn đòi hỏi. [510]

**559. H. Đòi sống kinh tế và xã hội phải được thực hiện thế nào?**

**T.** Đời sống kinh tế và xã hội phải được thực hiện nhằm phục vụ con người toàn diện và cộng đồng nhân loại, trong sự tôn trọng công bằng xã hội. [511]

**560. H. Điều gì nghịch lại Học thuyết xã hội của Hội Thánh?**

**T.** Các hệ thống kinh tế và xã hội chủ trương hy sinh những quyền lợi căn bản của con người hay coi lợi nhuận là quy luật tuyệt đối và mục đích tối hậu của chúng, đều nghịch lại Học thuyết xã hội của Hội Thánh. [512]

**561. H. Lao động có ý nghĩa gì đối với con người?**

**T.** Lao động vừa là nghĩa vụ vừa là quyền lợi, nhờ đó con người cộng tác với Thiên Chúa trong công cuộc sáng tạo và cứu độ. [513]

**562. H. Người lao động được hưởng những quyền nào?**

**T.** Người lao động được quyền có việc làm ổn định và lương thiện, không bị kỳ thị bất công, được tự do lựa chọn về mặt kinh tế và được hưởng lương xứng đáng với công sức của mình. [514]

**563. H. Nhà nước có trách nhiệm gì về vấn đề lao động?**

**T.** Nhà nước có trách nhiệm bảo đảm sự tự do cá nhân và quyền tư hữu, cũng như giá trị tiền tệ ổn định và những dịch vụ công ích có hiệu quả; đồng thời phải giám sát và hướng dẫn việc thực thi các quyền con người trong lãnh vực kinh tế. [515]

**564. H. Những người lãnh đạo xí nghiệp phải có trách nhiệm gì về vấn đề lao động?**

**T.** Những người lãnh đạo xí nghiệp phải chịu trách nhiệm về mọi hậu quả do công việc của họ, đồng thời phải chú tâm đến lợi ích của mọi người. [516]

**565. H. Các công nhân có trách nhiệm gì?**



**T.** Các công nhân phải chu toàn công việc một cách có lương tâm, thành thạo và nhiệt tình, tìm cách giải quyết các tranh chấp bằng đối thoại. [517]

**566. H. Các quốc gia và các tổ chức phải làm gì để thực hiện sự công bằng và tình liên đới?**

**T.** Các quốc gia và các tổ chức phải hoạt động theo tình liên đới và nguyên tắc hỗ trợ, nhằm giảm thiểu sự bất bình đẳng về tài nguyên và kinh tế, giảm nợ cho các nước nghèo, tránh mọi hình thức bóc lột và bất công. [518]

**567. H. Các Kitô hữu giáo dân tham gia vào đời sống chính trị và xã hội thế nào?**

**T.** Các Kitô hữu giáo dân trực tiếp tham gia vào đời sống chính trị và xã hội, bằng cách làm cho tinh thần Kitô giáo thấm nhập vào các thực tại trần thế và cộng tác với mọi người để kiến tạo công lý và hòa bình. [519]

**568. H. Đâu là nền tảng của tình yêu đối với người nghèo?**

**T.** Tình yêu đối với người nghèo đặt nền tảng trên Tám Mối Phúc của Tin Mừng và gương Chúa Giêsu, Đấng luôn quan tâm đến người nghèo. [520]

## **BÀI 67 – ĐIỀU RĂN THỨ TÁM: NGƯỜI KHÔNG ĐƯỢC LÀM CHỨNG GIAN**

*“Hễ ‘có’ thì phải nói ‘có’, ‘không’ thì phải nói ‘không’. Thêm thắc điều gì là do ác quỷ” (Mt 5,37).*

**569. H. Điều răn thứ tám dạy chúng ta sự gì?**

**T.** Điều răn thứ tám dạy chúng ta sống thành thật, làm chứng cho chân lý và tôn trọng danh dự của mọi người. [521]

**570. H. Vì sao chúng ta phải sống thành thật?**

**T.** Chúng ta phải sống thành thật vì ba lẽ này:

- Một là Thiên Chúa là Đấng Chân Thật;
- Hai là sự thành thật làm tăng giá trị con người;
- Ba là sự thành thật rất cần cho đời sống chung. [521]

**571. H. Người Kitô hữu phải làm chứng cho chân lý Tin Mừng thế nào?**

**T.** Người Kitô hữu phải làm chứng cho chân lý Tin Mừng trong mọi lãnh vực, dù phải hy sinh mạng sống. [522]

**572. H. Có những tội nào nghịch lại điều răn thứ tám?**

**T.** Có những tội này:

- Một là làm chứng gian, thề gian và nói dối;
- Hai là xét đoán hồ đồ, nói xấu, vu khống và bôi nhọ;
- Ba là nịnh hót, tâng bốc và xu nịnh nhằm thủ lợi bất chính. [523]

**573. H. Điều răn thứ tám đòi buộc những gì?**

**T.** Điều răn thứ tám đòi buộc phải tôn trọng sự thật và danh dự của mọi người, nhất là trong lãnh vực truyền thông, đồng thời phải luôn bảo vệ các bí mật nghề nghiệp cũng như tôn trọng những chuyện riêng tư mà chúng ta đã hứa giữ kín. [524]

**574. H. Chúng ta phải sử dụng những phương tiện truyền thông xã hội thế nào?**

**T.** Chúng ta phải sử dụng những phương tiện truyền thông xã hội để thông tin cách đúng đắn và đầy đủ sự thật, đồng thời phải diễn tả cách chân thật và thích hợp, nhằm phục vụ quyền lợi chính đáng và phẩm giá con người. [525]

**575. H. Khi nào mỹ thuật thánh phục vụ Chân Thiện Mỹ?**

T. Mỹ thuật thánh phục vụ Chân Thiện Mỹ khi gọi lên và tôn vinh mẫu nhiệm Thiên Chúa trong Đức Kitô, dẫn chúng ta đến việc thờ lạy và yêu mến Thiên Chúa, là Vẻ đẹp tối cao của Chân lý và Tình yêu. [526]

## **BÀI 68 – ĐIỀU RĂN THỨ CHÍN:**

### **NGƯỜI KHÔNG ĐƯỢC HAM MUỐN VỢ NGƯỜI TA**

*“Còn Thầy, Thầy bảo cho anh em biết: ai nhìn người phụ nữ mà thèm muốn, thì trong lòng đã ngoại tình với người ấy rồi” (Mt 5,28).*

#### **576. H. Điều răn thứ chín dạy chúng ta sự gì?**

T. Điều răn thứ chín dạy chúng ta phải chiến thắng đam mê xác thịt, trong tư tưởng cũng như trong ước muốn. [527]

#### **577. H. Điều răn thứ chín cấm chúng ta điều gì?**

T. Điều răn thứ chín cấm chúng ta chiều theo những ý tưởng và ước muốn trái với đức khiết tịnh. [528]

#### **578. H. Phải làm gì để đạt tới sự trong sạch của tâm hồn?**

T. Phải chế ngự các giác quan và trí tưởng tượng, đồng thời phải chuyên chăm cầu nguyện và cậy vào ơn Chúa. [529]

#### **579. H. Sự trong sạch còn đòi buộc những điều nào khác nữa không?**

T. Sự trong sạch còn đòi buộc những điều này:

- Một là sống nét na và đoan trang;
- Hai là ngăn chặn thói khiêu dâm đang lan tràn;
- Ba là thanh tẩy môi trường xã hội bằng cách chống lại sự suy thoái phong hóa, do quan niệm sai lạc về tự do của con người. [530]

#### **580. H. Chúng ta phải làm gì khi có những hình ảnh, tư tưởng dâm ô trong tâm trí?**

**T.** Chúng ta phải mau mắn loại bỏ và tránh dịp tội, đồng thời cầu xin Chúa và Đức Mẹ trợ giúp để thắng vượt cám dỗ. [529]

## **BÀI 69 – ĐIỀU RĂN THỨ MƯỜI: NGƯỜI KHÔNG ĐƯỢC HAM MUỐN TÀI SẢN CỦA NGƯỜI TA**

*“Người không được ham muốn nhà người ta, người không được ham muốn vợ người ta, tôi tớ nam nữ, con bò con lừa, hay bất cứ vật gì của người ta” (Xh 20,17).*

**581. H. Điều răn thứ mười dạy chúng ta sự gì?**

**T.** Điều răn thứ mười dạy chúng ta phải tôn trọng tài sản của người khác, không ganh tị, tham lam và ham muốn của cải một cách bất chính. [531]

**582. H. Chúa Giêsu đòi buộc chúng ta điều gì khi dạy tinh thần khó nghèo?**

**T.** Chúa Giêsu đòi buộc chúng ta yêu mến Ngài trên hết mọi sự và biết phó thác vào sự quan phòng của Chúa trong tinh thần khó nghèo của Nước Trời. [532]

**583. H. Khao khát lớn nhất của con người là gì?**

**T.** Khao khát lớn nhất của con người là được nhìn thấy Thiên Chúa, vì chỉ mình Ngài mới là nguồn hạnh phúc đích thực. [533]

## **PHẦN II: HỌC HỎI VỀ BỨC TÂM THƯ CỦA HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VIỆT NAM GỬI CÁC GIA ĐÌNH CÔNG GIÁO**

**1. H. Đức Giáo Hoàng đã làm gì để tỏ ra sự quan tâm đặc biệt đến gia đình Công giáo?**

**T.** Đức Giáo Hoàng đã triệu tập Thượng Hội Đồng Giám Mục vào tháng 10 năm 2015 để bàn về gia đình. Ngài đã ban Tông huấn *Niềm vui của Tình yêu* hướng dẫn chăm sóc mục vụ gia đình.

**2. H. Hội đồng Giám Mục Việt Nam đã làm gì để tỏ ra sự quan tâm đến các gia đình Công giáo?**

**T.** Hội đồng Giám Mục Việt Nam đã đề ra lộ trình ba năm về mục vụ gia đình, với ba khía cạnh. Hội đồng cũng gửi *Tâm thư* để chia sẻ và đồng hành với các gia đình Công giáo.

**3. H. Hôn nhân Công giáo cao trọng vì sao?**

**T.** Hôn nhân Công giáo cao trọng vì những lẽ này:

- Thứ nhất, hôn nhân Công giáo là chương trình và kế hoạch của Thiên Chúa, chính Thiên Chúa đã tạo dựng người nam và người nữ, liên kết cả hai nên một;

- Thứ hai, hôn nhân Công giáo tham dự vào công trình tạo dựng của Thiên Chúa bằng việc sinh sản và giáo dục con cái;

- Thứ ba, hôn nhân Công giáo diễn tả sự kết hợp giữa Chúa Ki-tô và Hội Thánh;

- Thứ tư, nhờ Bí tích Hôn phối, họ xây dựng Hội Thánh tại gia.

#### **4. H. Chúa Giê-su đã làm gì để đề cao tầm quan trọng của gia đình?**

**T.** Chúa Giê-su đã làm những việc này:

- Một là xuống thế làm người trong một gia đình ở Na-da-rét;
- Hai là làm phép lạ đầu tiên ở tiệc cưới Ca-na;
- Ba là chia sẻ tình bạn với gia đình ba chị em Mát-ta, Ma-ri-a và La-da-rô;
- Bốn là chia sẻ niềm vui nỗi buồn của gia đình ông Giai-rô, bà góa ở Na-im.

#### **5. H. Tình trạng các gia đình Công giáo hiện nay như thế nào?**

**T.** Tình trạng các gia đình Công giáo hiện nay xuống cấp nhiều, cụ thể là: vợ chồng Công giáo ly thân và ly dị đang có chiều hướng gia tăng; bạo hành gia đình còn nhiều; một số bạn trẻ sa đà vào lối sống buông thả về mặt tình dục, chủ trương sống chung, sống thử trước hôn nhân; tệ nạn phá thai lan tràn.

#### **6. H. Đâu là nguyên nhân của tình trạng các gia đình Công giáo xuống cấp nhiều?**

**T.** Có hai nguyên nhân chính này:

- Một là khó khăn về mặt kinh tế và xã hội dẫn đến thất nghiệp, di dân, vợ chồng xa nhau và con cái không được cha mẹ dạy dỗ;
- Hai là nền văn hóa thời đại đề cao cá nhân, đề cao lối sống hưởng thụ và chủ trương sống nhanh sống gấp.

#### **7. H. Đứng trước tình trạng các gia đình Công giáo xuống cấp, Hội Thánh phải làm gì?**

**T.** Đứng trước tình trạng đó, mục vụ quan trọng nhất của Hội Thánh đối với gia đình là củng cố tình yêu đôi bạn và giúp họ chữa lành những vết thương trong đời sống gia đình.

**8. H. Ước mong của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam về gia đình là gì?**

**T.** Ước mong của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam là xây dựng gia đình thành Hội Thánh tại gia. Nghĩa là biến gia đình thành ngôi nhà thờ phượng, mái ấm tình yêu và ngôi trường giáo dục.

**9. H. Gia đình cần có những gì để trở thành ngôi nhà thờ phượng?**

**T.** Gia đình cần có bàn thờ và giờ cầu nguyện chung, vì giờ cầu chung sẽ liên kết mọi người trong Chúa, giúp họ nhận ra sự hiện diện của Chúa trong mọi biến cố của gia đình.

**10. H. Đức Giáo Hoàng Phan-xi-cô đánh giá việc cầu nguyện chung trong gia đình như thế nào?**

**T.** Đức Giáo Hoàng Phan-xi-cô nói rằng: “Cầu nguyện chung trong gia đình là một phương thế ưu việt để diễn tả và củng cố đức tin Phục sinh”.

**11. H. Tại sao gọi gia đình là mái ấm tình yêu và lòng thương xót ?**

**T.** Vì bác ái thì ôn hòa, nhẫn nhục, chịu đựng và tha thứ tất cả, nên gia đình là nơi mỗi người chúng ta cảm nghiệm, học tập và vun đắp tình yêu chân thật.

**12. H. Cha mẹ có bổn phận gì nơi gia đình là mái ấm tình yêu và lòng thương xót?**

**T.** Sự sống là độc quyền của Thiên Chúa: con cái là hoa trái và sự phong phú của tình yêu, nên cha mẹ phải đón nhận và trân trọng sự sống, không được biện minh lí do gì để tước đoạt sự sống của thai nhi.

**13. H. Con cái có bổn phận gì nơi gia đình là mái ấm tình yêu và lòng thương xót?**

**T.** Con cái phải thể hiện được lòng hiếu thảo với cha mẹ, tổ tiên bằng việc vâng phục và giúp đỡ các ngài về tinh thần cũng như vật chất. Vì một gia đình không biết trân trọng tuổi già thì gia đình đó đang trên đà suy thoái.

**14. H. Tại sao gọi gia đình là ngôi trường giáo dục đầu tiên và căn bản?**

**T.** Vì giáo dục là bổn phận đầu tiên và cao cả nhất, cũng là quyền ưu tiên của gia đình, nhất là về mặt nhân bản, đạo đức và đức tin Công giáo.

**15. H. Tại sao gọi gia đình là ngôi trường đầu tiên dạy giá trị nhân bản?**

**T.** Gia đình là ngôi trường đầu tiên dạy giá trị nhân bản vì những năm tháng tuổi thơ sẽ hình thành nhiều khuynh hướng căn bản, tập sống mối liên hệ với người khác, lắng nghe và tôn trọng tha nhân.

**16. H. Tại sao gia đình phải giáo dục về đạo đức cho con cái và giáo dục bằng cách nào?**

**T.** Ngày nay đạo đức xã hội xuống cấp trầm trọng, nên cha mẹ cần tạo được sự tin tưởng cho con cái, phải tập cho chúng những thói quen tốt, hình thành những nguyên tắc và luật lệ trong đời sống, học biết sử dụng tự do cách khôn ngoan và đúng đắn, đồng thời giáo dục chúng bằng chính gương sáng hằng ngày của mình.



**17. H. Cha mẹ phải ý thức về việc sửa dạy con cái thế nào?**

**T.** Cha mẹ phải ý thức việc sửa dạy con cái không phát xuất từ sự giận dữ nhưng từ tình yêu thương, giúp trẻ ý thức được hậu quả do những việc làm sai trái gây ra. Đồng thời, cha mẹ cần nhìn nhận những điều tốt lành nơi con cái và khuyến khích chúng.

**18. H. Với cha mẹ Công giáo, lãnh vực quan trọng phải quan tâm là lãnh vực nào?**

**T.** Với cha mẹ Công giáo, lãnh vực quan trọng phải quan tâm là giáo dục đức tin. Cha mẹ là khí cụ Chúa dùng để làm cho mầm sống đức tin lớn lên và phát triển nơi con cái. Vì thế, cha mẹ hãy tập cho con cái ngôn ngữ đức tin từ những việc nhỏ như làm dấu, cúi chào, lời nguyện tắt...

**19. H. Các gia đình Công giáo chỉ lo cho gia đình của mình thôi đã đủ chưa?**

**T.** Chưa đủ. Vì chính Chúa Giê-su đã bày tỏ sự cảm thông và gần gũi trước những yếu đuối của con người, nên các gia đình Công giáo được kêu gọi chăm sóc mục vụ cho các gia đình khác nữa.

**20. H. Các gia đình Công giáo phải làm gì để giúp đỡ các gia đình di dân?**

**T.** Các gia đình Công giáo phải mở rộng vòng tay đón tiếp, giúp đỡ họ về tinh thần và vật chất, để các gia đình di dân cảm nhận được cộng đoàn giáo xứ là nhà của họ.

**21. H. Các gia đình Công giáo phải làm gì với những gia đình hôn nhân khác đạo?**

**T.** Các gia đình Công giáo cần đồng hành với những gia đình hôn nhân khác đạo, để nâng đỡ người vợ hoặc chồng Công giáo trong đời sống đức tin, nhờ đó, họ có thể làm chứng cho Tin Mừng và giới thiệu Chúa Giê-su cho mọi người trong gia đình.

**22. H. Với những gia đình đổ vỡ, gia đình Công giáo phải làm gì?**

**T.** Gia đình Công giáo cần cảm thông và đồng hành với những gia đình đổ vỡ hơn là loại trừ họ, cách riêng trong việc nuôi dạy con cái. Chính trong sự cảm thông và đồng hành ấy mà cộng đoàn thể hiện đức ái của mình.

**23. H. Đức Giáo Hoàng nói thế nào về sự không thực hiện lòng thương xót?**

**T.** Đức Giáo Hoàng dạy rằng: Dựa vào lời thánh Gia-cô-bê chúng ta có thể nói: “Thương xót mà không có việc làm thì coi như đã chết”.

**24. H. Đầu là những việc làm của lòng thương xót?**

**T.** Theo truyền thống lâu đời của Hội Thánh, những việc làm cụ thể của lòng thương xót được tóm trong kinh *Thương người có mười bốn mối*.

**25. H. Làm thế nào để biến đổi gia đình ta thành “ngôi nhà của lòng thương xót”?**

**T.** Chính cha mẹ phải thực hiện và tập cho con cái làm những việc của lòng thương xót. Nhờ đó, con cái sẽ được huấn luyện để trở nên những người có lòng thương xót, góp phần biến đổi gia đình chúng ta thành ngôi nhà của lòng thương xót, làm chứng và giới thiệu dung nhan Thiên Chúa là Cha giàu lòng thương xót.

## **26. H. Tại sao “trái đất phải kêu khóc”?**

**T.** Trái đất phải kêu khóc vì những tổn hại to lớn con người gây ra do việc sử dụng vô trách nhiệm và lạm dụng những tài nguyên Thiên Chúa ban tặng.

## **27. H. Người Việt Nam chúng ta đang phải gánh chịu những hậu quả nào do ô nhiễm môi sinh?**

**T.** Chúng ta đang gánh chịu nhiều hậu quả, nổi bật như: cá chết nhiều dọc bờ biển Miền Trung, hạn hán kéo dài ở Tây Nguyên và Nam Trung Bộ, ngập tràn nước mặn ở Vùng đồng bằng sông Cửu Long và chứng bệnh ung thư lan tràn khắp đó đây.

## **28. H. Các gia đình chúng ta có thể đóng góp gì cho việc bảo vệ ngôi nhà chung là trái đất không?**

**T.** Các gia đình có thể đóng góp hữu hiệu vào việc chăm sóc môi trường sống bằng những việc nhỏ bé hàng ngày như tiết kiệm nước, điện, không đốt lá và rác thải, không xả rác bừa bãi và giữ vệ sinh công cộng.

# **PHẦN III: HỌC HỎI KINH**

## **KINH SÁNG, TỐI NGÀY THƯỜNG VÀ CHÚA NHẬT**

### **DẤU THÁNH GIÁ**

**Nhân danh Cha + , và Con, và Thánh Thần. Amen.**

#### **1. KINH ĐỨC CHÚA THÁNH THẦN**

Chúng con lạy ơn Đức Chúa Thánh Thần thiêng liêng sáng láng vô cùng. Chúng con xin Đức Chúa Thánh Thần xuống đầy lòng chúng con, là kẻ tin cậy Đức Chúa Trời, và đốt lửa kính mến Đức Chúa Trời trong lòng chúng con, chúng con xin Đức Chúa Trời cho Đức Chúa Thánh Thần xuống.

- Sửa lại mọi sự trong ngoài chúng con.

Chúng con cầu cùng Đức Chúa Trời xưa đã cho Đức Chúa Thánh Thần xuống soi lòng dạy dỗ các Thánh Tông Đồ, thì rày chúng con cũng xin Đức Chúa Trời cho Đức Chúa Thánh Thần lại xuống yên ủi dạy dỗ chúng con làm những việc lành; vì công nghiệp vô cùng Đức Chúa Giêsu Kitô là Chúa chúng con. Amen.

#### **2. KINH SẤP MÌNH**

Lạy Chúa, con sấp mình xuống trước mặt Chúa. Con tin thật Chúa ở khắp mọi nơi, thông biết mọi sự, hằng xem thấy con, hằng nghe lời con cầu nguyện. Xin Chúa rất nhân từ hãy đoái xem sự nghèo ngặt con, và nhận lời con nguyện.

Lạy Chúa, xin hãy mở miệng lưỡi con ra, thì con sẽ cao rao những lời ngợi khen Chúa.

#### **3. KINH VÌ DẤU**

Lạy Chúa chúng con, vì dấu + Thánh giá, xin chữa + chúng con, cho khỏi + kẻ thù. Nhân danh Cha +, và Con, và Thánh Thần. Amen.

#### **4. KINH SÁNG DANH**

Sáng danh Đức Chúa Cha, và Đức Chúa Con, và Đức Chúa Thánh Thần.

Như đã có trước vô cùng, và bây giờ, và hằng có và đời đời chẳng cùng. Amen.

#### **5. KINH THỜ LẠY**

Lạy Chúa, con là vật phàm hèn cùng là không trước mặt Chúa, con hết lòng thờ lạy và nhận thật Chúa là đầu cội rễ mọi sự, là cùng sau hết mọi loài; Chúa đã dựng nên con cùng thật là Chúa nữa, thì con xin dâng linh hồn và xác cùng mọi sự trong ngoài con ở trong tay Chúa. Amen.

#### **6. KINH ĐỘI ON**

Lạy Chúa, con đội ơn Chúa vì những ơn lành Chúa đã ban cho con xưa nay, nhất là đã dựng nên con và cho Con Chúa chịu chết mà cứu chuộc con, lại chọn lấy con làm con Hội Thánh nữa. Amen.

#### **7. KINH TIN**

Lạy Chúa, con tin thật có một Đức Chúa Trời, là Đáng thưởng phạt vô cùng. Con lại tin thật Đức Chúa Trời có Ba Ngôi, mà Ngôi Thứ Hai đã xuống thế làm người chịu nạn chịu chết mà chuộc tội cho thiên hạ. Bấy nhiêu điều ấy cùng các điều Hội Thánh dạy, thì con tin vững vàng, vì Chúa là Đáng thông minh và chân thật vô cùng đã phán truyền cho Hội Thánh. Amen.

#### **8. KINH CẬY**

Lạy Chúa, con trông cậy vững vàng vì công nghiệp Đức Chúa Giêsu, thì Chúa sẽ ban ơn cho con giữ đạo nên ở đời này, cho ngày sau được lên thiên đàng xem thấy mặt Đức Chúa Trời hưởng phúc đời đời, vì Chúa là Đáng phép tắc và lòng lành vô cùng đã phán hứa sự ấy, chẳng có lẽ nào sai được. Amen.

## **9. KINH KÍNH MẾN**

Lạy Chúa, con kính mến Chúa hết lòng hết sức, trên hết mọi sự; vì Chúa là Đấng trọn tốt trọn lành vô cùng, lại vì Chúa thì con thương yêu người ta như mình con vậy. Amen.

## **10. KINH LẠY CHA**

Lạy Cha chúng con ở trên trời, chúng con nguyện Danh Cha cả sáng, Nước Cha trị đến, ý Cha thể hiện dưới đất cũng như trên trời.

Xin Cha cho chúng con hôm nay lương thực hằng ngày, và tha nợ chúng con như chúng con cũng tha kẻ có nợ chúng con; xin chớ để chúng con sa chước cám dỗ, nhưng cứu chúng con cho khỏi sự dữ. Amen.

## **11. KINH KÍNH MỪNG**

Kính mừng Maria đầy ơn phúc, Đức Chúa Trời ở cùng Bà, Bà có phúc lạ hơn mọi người nữ, và Giêsu Con lòng Bà gồm phúc lạ.

Thánh Maria Đức Mẹ Chúa Trời, cầu cho chúng con là kẻ có tội, khi nay và trong giờ lâm tử. Amen.

## **12. KINH TIN KÍNH**

Tôi tin kính Đức Chúa Trời, là Cha phép tắc vô cùng dựng nên trời đất.

Tôi tin kính Đức Chúa Giêsu Kitô là Con Một Đức Chúa Cha, cùng là Chúa chúng tôi, bởi phép Đức Chúa Thánh Thần mà Người xuống thai sinh bởi Bà Maria Đồng Trinh, chịu nạn đời quan Phongxiô Philatô, chịu đóng đinh trên cây Thánh giá, chết và táng xác, xuống ngục tởm, ngày thứ ba bởi trong kẻ chết mà sống lại, lên trời ngự bên hữu Đức Chúa Cha phép tắc vô cùng, ngày sau bởi trời lại xuống phán xét kẻ sống và kẻ chết.

Tôi tin kính Đức Chúa Thánh Thần. Tôi tin có Hội Thánh hằng có ở khắp thế này, các thánh thông công. Tôi tin phép tha tội. Tôi tin xác loài người ngày sau sống lại. Tôi tin hằng sống vậy. Amen.

### **13. KINH THỨ NHẬN**

Tôi thú nhận cùng Thiên Chúa toàn năng, và cùng anh (chị) em: tôi đã phạm tội nhiều trong tư tưởng, lời nói, việc làm và những điều thiếu sót, lỗi tại tôi, lỗi tại tôi, lỗi tại tôi mọi đàng.

Vì vậy tôi xin Đức Bà Maria trọn đời đồng trinh, các thiên thần, các thánh và anh (chị) em khẩn cầu cho tôi trước tòa Thiên Chúa, Chúa chúng ta.

### **14. KINH ẶN NẶN TỘI**

Lạy Chúa, Chúa là Đấng trọn tốt trọn lành vô cùng, Chúa đã dựng nên con, và cho Con Chúa ra đời chịu nạn chịu chết vì con, mà con đã cả lòng phản nghịch lỗi nghĩa cùng Chúa, thì con lo buồn đau đớn cùng chê ghét mọi tội con trên hết mọi sự, con dốc lòng chừa cải, và nhờ ơn Chúa thì con sẽ tránh xa dịp tội, cùng làm việc đền tội cho xứng. Amen.

### **15. KINH PHÙ HỘ**

Chúng con thờ lạy ngợi khen Chúa là Đấng có phép tắc vô cùng đã thương để chúng con đến sớm mai nay thì xin Chúa xuống ơn phù hộ cho chúng con trót ngày hôm nay khỏi sa phạm tội gì. Lại xin Chúa sửa sự lo, lời nói, việc làm chúng con hằng nên trọn lành theo ý Chúa; vì công nghiệp Đức Chúa Giêsu, là Đấng hằng sống hằng trị cùng Đức Chúa Cha, và Đức Chúa Thánh Thần đời đời chẳng cùng. Amen.

### **16. KINH SÁNG SOI**

Cúi xin Chúa sáng soi cho chúng con được biết việc phải làm, cùng khi làm xin Chúa giúp đỡ cho mỗi kinh mỗi việc chúng con, từ khởi sự cho đến hoàn thành đều nhờ bởi ơn Chúa. Amen.

## **17. KINH THÁNH THIÊN THẦN BẢN MỆNH**

Con thân Đức thánh Thiên thần, tính thiêng liêng sáng láng, con cảm ơn Đức thánh Thiên thần giữ con từ thuở mới sinh đến nay cho khỏi tay quỷ. Đức thánh Thiên thần là thầy con, mở lòng cho con được biết đạo thánh Chúa trời đất. Vì vậy con cầu cùng Đức thánh Thiên thần giữ con ban ngày, xem con ban đêm, cho đến trọn đời, kéo ma quỷ dữ cảm dỗ được con. Con lạy Đức thánh Thiên thần khẩn nguyện cho con thông minh sáng láng, giữ mười sự răn, chừa mọi sự dữ, đến khi con lâm chung, xin cùng Đức Chúa Trời cho linh hồn con được lên ở cùng Đức Chúa Trời và thánh Thiên thần hằng sống vui vẻ đời đời chẳng cùng. Amen.

## **18. KINH LẠY NỮ VƯƠNG**

Lạy Nữ Vương Mẹ nhân lành làm cho chúng con được sống, được vui, được cậy, thân lạy Mẹ. Chúng con con cháu Evà ở chốn khách đây, kêu đến cùng Bà, chúng con ở nơi khóc lóc than thở kêu khẩn Bà thương. Hỡi ôi! Bà là Chúa bầu chúng con, xin ghé mặt thương xem chúng con. Đến sau khỏi đây, xin cho chúng con được thấy Đức Chúa Giêsu Con lòng Bà gồm phúc lạ.

Ôi! Khoan thay! Nhân thay! Dịu thay! Thánh Maria trọn đời đồng trinh. Amen.

## **19. KINH LẠY THÁNH MẪU**

Lạy Thánh Mẫu Maria là Mẹ rất nhân từ, Mẹ thông ơn Chúa, xin chữa chúng con cho khỏi tay kẻ dữ, cùng xin ghé mặt thương xem trong thì lâm tử. Amen.

## **20. KINH CẢM ƠN**

Con cảm ơn Đức Chúa Trời là Chúa lòng lành vô cùng, chẳng bỏ con, chẳng để con không đời đời, mà lại sinh ra con, cho con được làm người, cùng hằng gìn giữ con, hằng che chở con, lại cho Ngôi Hai



xuống thế làm người chuộc tội chịu chết trên cây Thánh giá vì con, lại cho con được đạo thánh Đức Chúa Trời, cùng chịu nhiều ơn nhiều phép Hội Thánh nữa, và đã cho phần xác con đêm nay (*tối thì đọc*: ngày hôm nay) được mọi sự lành, lại cứu lấy con kéo phải chết tươi ăn năn tội chẳng kịp. Vậy các thánh ở trên nước thiên đàng cảm ơn Đức Chúa Trời thế nào, thì con cũng hợp cùng các thánh mà dâng cho Chúa cùng cảm ơn như vậy. Amen.

## **21. KINH TRÔNG CẬY**

Chúng con trông cậy Rất Thánh Đức Mẹ Chúa Trời, xin chớ chê chớ bỏ lời chúng con nguyện trong cơn gian nan thiếu thốn, Đức Nữ Đồng Trinh hiển vinh sáng láng.

- Hằng chữa chúng con cho khỏi sự dữ. Amen.

## **22. KINH TRƯỚC KHI XÉT MÌNH**

Lạy Chúa là sự sáng linh hồn con, xin soi sáng cho con được biết mọi tội con đã phạm trong ngày hôm nay, hoặc lo, hoặc nói, hoặc làm điều gì lỗi nghĩa cùng Chúa. Con lại xin Chúa vì công nghiệp Đức Chúa Giêsu ban ơn cho con được ăn năn ghét tội, cùng dốc lòng chừa thật. Amen.

## **23. KINH HÃY NHỚ**

Lạy Thánh Nữ Đồng Trinh Maria là Mẹ rất nhân từ, xin hãy nhớ xưa nay chưa từng nghe có người nào chạy đến cùng Đức Mẹ xin bầu chữa cứu giúp, mà Đức Mẹ từ bỏ chẳng nhận lời. Nhân vì sự ấy, con lấy lòng trông cậy than van chạy đến sắp mình xuống dưới chân Đức Mẹ, là Nữ Đồng Trinh trên hết các kẻ đồng trinh, xin Đức Mẹ đoái đến con, là kẻ tội lỗi. Lạy Mẹ là Mẹ Chúa Cứu Thế, xin chớ bỏ lời con kêu xin, một dù lòng thương mà nhận lời con cùng. Amen.

## 24. KINH XIN ƠN CHẾT LÀNH

Lạy Chúa Giêsu, Chúa đã đổ hết máu mình ra và chết trên Thánh giá, để đền tội chúng con và cứu chúng con khỏi sa hỏa ngục. Xin Chúa ban cho chúng con được nhẫn nại can đảm chịu ốm đau bệnh tật, lập nhiều công phúc, xin cho chúng con được chết đang khi có ơn nghĩa cùng Chúa và được Chúa gọi vào Nước Chúa như người trộm lành xưa.

Lạy Đức Mẹ Maria, Mẹ đã đứng dưới Thánh giá lúc Chúa Giêsu thở hơi cuối cùng, Mẹ đã thông phần đau khổ với Chúa; suốt đời Mẹ đã suy ngẫm các mầu nhiệm của Chúa, nhất là mầu nhiệm Thương khó và Phục sinh, sau cùng Mẹ đã chết êm ái, và được lên trời cả hồn cả xác. Xin Mẹ cho chúng con biết sống như Mẹ, được chết như Mẹ và cùng Mẹ hưởng hạnh phúc trên trời.

Lạy Thánh Cả Giuse, là đầu Thánh gia, là gương mẫu cho các bậc cha mẹ, Người đã được Chúa Giêsu và Đức Mẹ Maria giúp đỡ an ủi lúc sắp qua đời. Xin Người cho chúng con và cả gia đình chúng con được sống bình an, được chết lành như Người.

Lạy Chúa Giêsu, Đức Mẹ Maria và Thánh Cả Giuse, xin cho chúng con được chết đang lúc có ơn nghĩa, được chết êm ái, được chết lành và được lên thiên đàng hưởng phúc thanh nhàn đời đời. Amen.

## 25. KINH PHÓ DÂNG

Lạy Chúa, con xin phó dâng linh hồn và xác con ở tay Chúa, Chúa đã phù hộ con ban ngày, thì xin Chúa cũng gìn giữ con ban đêm, kéo sa phạm tội gì mất lòng Chúa hay là chết tươi ăn năn tội chẳng kịp. Chớ gì sống chết con được giữ một lòng kính mến Chúa luôn. Amen.

## 26. KINH NGHĨA ĐỨC TIN

Ngày Chúa Nhật hôm nay {*bằng có ngày lễ nào, thì đọc: Ngày lễ...*}, chúng con họp nhau kính lạy thờ phượng Chúa, không khen cảm tạ ơn Chúa về mọi ơn lành Chúa đã ban cho chúng con, và phạt tạ Chúa

vì những tội lỗi chúng con đã phạm mất lòng Chúa, thì chúng con dám xin Chúa hãy khăng ban những ơn cần kíp cho chúng con được rỗi linh hồn.

Nên chúng con cả lòng tin vững vàng mọi điều đạo thánh Chúa dạy, nhất là những điều cần kíp này là có một Đức Chúa Trời phép tác vô cùng, dựng nên trời đất, mà Người có Ba Ngôi. Ngôi Thứ Nhất là Cha, Ngôi Thứ Hai là Con, Ngôi Thứ Ba là Thánh Thần; Ba Ngôi cũng một tính một phép, cho nên Ba Ngôi cũng một Chúa mà thôi.

Chúng con tin Ngôi Thứ Hai ra đời làm người sinh bởi Bà Maria Đồng Trinh, đặt tên là Giêsu; ở thế gian ba mươi ba năm, đoạn chịu chết trên cây Thánh giá mà chuộc tội cho thiên hạ, đến ngày thứ ba Người sống lại; khởi bốn mươi ngày lên trời; đủ mười ngày lại cho Đức Chúa Thánh Thần xuống trên các Thánh Tông đồ và Hội Thánh mới lập; ai chẳng thông công cùng Hội Thánh ấy thì chẳng được rỗi linh hồn; mà linh hồn là giống thiêng liêng chẳng hề chết được; và đến ngày tận thế xác loài người ta sẽ sống lại mà chịu phán xét; kẻ lành lên thiên đàng hưởng phúc đời đời; kẻ dữ sa hỏa ngục chịu phạt vô cùng.

Mà chúng con tin các sự ấy mà thôi thì chưa đủ cho được lên thiên đàng; song phải giữ Mười Điều Răn Đức Chúa Trời cùng Sáu Luật Điều Hội Thánh, và làm những việc lành phúc đức. Nhân vì sự ấy chúng con hằng phải sợ hãi và trốn tránh các tội lỗi, nhất là bảy mối tội đầu, là căn nguyên mọi tội lỗi khác.

Vậy chúng con phải ân cần lo lắng mà năng chịu các phép Bí Tích Đức Chúa Giêsu đã truyền, là những phương linh nghiệm cho chúng con được nên thánh. Có bảy phép Bí Tích mà thôi; song phép Rửa Tội, phép Mình Thánh Chúa, cùng phép Giải tội là ba phép cần kíp hơn cho chúng con được rỗi.

Ấy vậy chúng con hằng phải ra sức lo lắng thể nào mà chịu các phép trọng ấy cho nên, cùng tin thật vững vàng mà giữ cẩn thận các điều trước này, thì mới được hưởng phúc thanh nhàn đời đời kiếp kiếp. Amen.

## **27. KINH MUỖI ĐIỀU RĂN**

### **ĐẠO ĐỨC CHÚA TRỜI CÓ MUỖI ĐIỀU RĂN**

Thứ nhất: Thờ phượng một Đức Chúa Trời và kính mến Người trên hết mọi sự.

Thứ hai: Chớ kêu tên Đức Chúa Trời vô cớ.

Thứ ba: Giữ ngày Chúa nhật.

Thứ bốn: Thảo kính cha mẹ.

Thứ năm: Chớ giết người.

Thứ sáu: Chớ làm sự dâm dục.

Thứ bảy: Chớ lấy của người.

Thứ tám: Chớ làm chứng dối.

Thứ chín: Chớ muốn vợ chồng người.

Thứ mười: Chớ tham của người.

Mười điều răn ấy tóm về hai này mà chớ: Trước kính mến một Đức Chúa Trời trên hết mọi sự, sau lại yêu người như mình ta vậy. Amen.

## **28. KINH SÁU ĐIỀU RĂN**

### **HỘI THÁNH CÓ SÁU ĐIỀU RĂN**

Thứ nhất: Xem lễ ngày Chúa nhật, cùng các ngày lễ buộc.

Thứ hai: Chớ làm việc xác ngày Chúa nhật cùng các ngày lễ buộc.

Thứ ba: Xung tội trong một năm ít là một lần.

Thứ bốn: Chịu Mình Thánh Đức Chúa Giêsu trong mùa Phục sinh.

Thứ năm: Giữ chay những ngày Hội Thánh buộc.

Thứ sáu: Kiêng thịt ngày thứ sáu, cùng những ngày khác Hội Thánh dạy.

## **29. KINH BẢY PHÉP BÍ TÍCH**

### **ĐẠO ĐỨC CHÚA TRỜI CÓ BẢY PHÉP BÍ TÍCH**

Thứ nhất: Là phép Rửa tội.

Thứ hai: Là phép Thêm sức.

Thứ ba: Là phép Minh Thánh Chúa.

Thứ bốn: Là phép Giải tội.

Thứ năm: Là phép Xức dầu thánh.

Thứ sáu: Là phép Truyền chức thánh.

Thứ bảy: Là phép Hôn phối.

## **30. KINH MUỖI BÓN MỐI**

### **THƯỜNG NGƯỜI CÓ MUỖI BÓN MỐI**

#### **Thương xác bảy mối**

Thứ nhất: Cho kẻ đói ăn.

Thứ hai: Cho kẻ khát uống.

Thứ ba: Cho kẻ rách rưới ăn mặc.

Thứ bốn: Viếng kẻ liệt cùng kẻ tù rạc.

Thứ năm: Cho khách đỡ nhà.

Thứ sáu: Chuộc kẻ làm tội.

Thứ bảy: Chôn xác kẻ chết.

#### **Thương linh hồn bảy mối**

Thứ nhất: Lấy lời lành mà khuyên người.

Thứ hai: Mở dạy kẻ mê muội.

Thứ ba: Yên ủi kẻ âu lo.

Thứ bốn: Răn bảo kẻ có tội.

Thứ năm: Tha kẻ dễ ta.

Thứ sáu: Nhịn kẻ mất lòng ta.

Thứ bảy: Cầu cho kẻ sống và kẻ chết.

## **31. KINH CẢI TỘI BẢY MỐI**

## CẢI TỘI BẢY MỐI CÓ BẢY ĐỨC

Thứ nhất: Khiêm nhường, chớ kiêu ngạo.

Thứ hai: Rộng rãi, chớ hà tiện.

Thứ ba: Giữ mình sạch sẽ, chớ mê dâm dục.

Thứ bốn: Hay nhin, chớ hờn giận.

Thứ năm: Kiêng bót, chớ mê ăn uống.

Thứ sáu: Yêu người, chớ ghen ghét.

Thứ bảy: Siêng năng việc Đức Chúa Trời, chớ làm biếng.

## **32. KINH PHÚC THẬT TÁM MỐI**

### PHÚC THẬT TÁM MỐI

Thứ nhất: Ai có lòng khó khăn, ấy là phúc thật; vì chung nước Đức Chúa Trời là của mình vậy.

Thứ hai: Ai hiền lành, ấy là phúc thật; vì chung sẽ được đất Đức Chúa Trời làm của mình vậy.

Thứ ba: Ai khóc lóc, ấy là phúc thật; vì chung sẽ được yên ủi vậy.

Thứ bốn: Ai khao khát nhân đức trọn lành, ấy là phúc thật; vì chung sẽ được no đủ vậy.

Thứ năm: Ai thương xót người, ấy là phúc thật; vì chung mình sẽ được thương xót vậy.

Thứ sáu: Ai giữ lòng sạch sẽ, ấy là phúc thật; vì chung sẽ được thấy mặt Đức Chúa Trời vậy.

Thứ bảy: Ai làm cho người hòa thuận, ấy là phúc thật; vì chung sẽ được gọi là con Đức Chúa Trời vậy.

Thứ tám : Ai chịu khốn nạn vì đạo ngay, ấy là phúc thật; vì chung nước Đức Chúa Trời là của mình vậy.

## **33. CÁC LỜI NGUYỆN VẮN TẮT**

+ Lạy Trái Tim Cực Thánh Chúa Giêsu.

- Xin thương xót chúng con.

- + Lạy Trái Tim cực thanh cực tịnh Rất Thánh Đức Bà Maria.
- Xin cầu cho chúng con
- + Lạy ông thánh Giuse là bạn thanh sạch Đức Bà Maria trọn đời đồng trinh.
- Xin cầu cho chúng con.

## KINH MÂN CÔI

### NĂM SỰ VUI

*Thứ nhất thì ngắm:* Thiên thần truyền tin cho Đức Bà chịu thai. Ta hãy xin cho được ở khiêm nhường.

*Thứ hai thì ngắm:* Đức Bà đi viếng bà thánh Isave. Ta hãy xin cho được lòng yêu người.

*Thứ ba thì ngắm:* Đức Bà sinh Đức Chúa Giêsu nơi hang đá. Ta hãy xin cho được lòng khó khăn.

*Thứ bốn thì ngắm:* Đức Bà dâng Đức Chúa Giêsu trong đền thánh. Ta hãy xin cho được vâng lời chịu lụy.

*Thứ năm thì ngắm:* Đức Bà tìm được Đức Chúa Giêsu trong đền thánh. Ta hãy xin cho được giữ nghĩa cùng Chúa luôn.

### NĂM SỰ SÁNG

*Thứ nhất thì ngắm:* Đức Chúa Giêsu chịu phép Rửa tại sông Giođan. Ta hãy xin cho được sống xứng đáng là con Thiên Chúa.

*Thứ hai thì ngắm:* Đức Chúa Giêsu làm phép lạ tại tiệc cưới Cana. Ta hãy xin cho được noi gương Đức Mẹ mà vững tin vào Chúa.

*Thứ ba thì ngắm:* Đức Chúa Giêsu rao giảng Nước Trời và kêu gọi sám hối. Ta hãy xin cho được tin vào lòng Chúa thương xót và siêng năng lãnh nhận Bí tích giao hòa.

*Thứ bốn thì ngắm:* Đức Chúa Giêsu biến hình trên núi. Ta hãy xin cho được biến đổi nhờ Chúa Thánh Thần.

*Thứ năm thì ngắm:* Đức Chúa Giêsu lập Bí tích Thánh Thể. Ta hãy xin cho được sốt sắng tham dự Thánh lễ và rước Mình Máu Thánh Ngài.

## NĂM SỰ THƯƠNG

*Thứ nhất thì ngắm:* Đức Chúa Giêsu lo buồn đổ mồ hôi máu. Ta hãy xin cho được ăn năn tội nên.

*Thứ hai thì ngắm:* Đức Chúa Giêsu chịu đánh đòn. Ta hãy xin cho được hãm mình chịu khó bằng lòng.

*Thứ ba thì ngắm:* Đức Chúa Giêsu chịu đội mão gai. Ta hãy xin cho được chịu mọi sự sỉ nhục bằng lòng.

*Thứ bốn thì ngắm:* Đức Chúa Giêsu vác Thánh giá. Ta hãy xin cho được vác thánh giá theo chân Chúa.

*Thứ năm thì ngắm:* Đức Chúa Giêsu chịu chết trên cây Thánh giá. Ta hãy xin đóng đinh xác thịt vào Thánh giá Chúa.

## NĂM SỰ MỪNG

*Thứ nhất thì ngắm:* Đức Chúa Giêsu sống lại. Ta hãy xin cho được sống lại thật về phần linh hồn.

*Thứ hai thì ngắm:* Đức Chúa Giêsu lên trời. Ta hãy xin cho được ái mộ những sự trên trời.

*Thứ ba thì ngắm:* Đức Chúa Thánh Thần hiện xuống. Ta hãy xin cho được lòng đầy rẫy mọi ơn Đức Chúa Thánh Thần.

*Thứ bốn thì ngắm:* Đức Chúa Trời cho Đức Bà lên trời. Ta hãy xin ơn chết lành trong tay Đức Mẹ.



*Thứ năm thì ngắm:* Đức Chúa Trời thưởng Đức Mẹ trên trời. Ta hãy xin Đức Mẹ phù hộ cho ta được thưởng cùng Đức Mẹ trên nước thiên đàng.

*(Lưu ý: Sử dụng sách kinh Tổng Giáo Phận Hà Nội, Nxb Tôn Giáo, 2002.)*

-----

**TM BAN GIÁO LÝ**

**Lm Giuse Vũ Quang Học**  
**Trưởng ban**

# MỤC LỤC

<b>PHẦN I: HỌC HỎI GIÁO LÝ HỘI THÁNH CÔNG GIÁO.....</b>	<b>3</b>
<b>MỤC THỨ NHẤT: ƠN GỌI CỦA CON NGƯỜI: ĐỜI SỐNG TRONG CHÚA THÁNH THẦN.....</b>	<b>3</b>
<b>CHƯƠNG MỘT PHẨM GIÁ CON NGƯỜI.....</b>	<b>3</b>
BÀI 45 – CON NGƯỜI, HÌNH ẢNH THIÊN CHÚA .....	3
BÀI 46 – ƠN GỌI ĐƯỢC HẠNH PHÚC .....	4
BÀI 47 – TỰ DO CỦA CON NGƯỜI .....	5
BÀI 48 – TRÁCH NHIỆM LUÂN LÝ.....	6
BÀI 49 – LƯƠNG TÂM.....	8
BÀI 50 – NHÂN ĐỨC .....	9
BÀI 51 – TỘI LỖI .....	12
<b>CHƯƠNG HAI CỘNG ĐỒNG NHÂN LOẠI.....</b>	<b>14</b>
BÀI 52 – CÁ NHÂN VÀ XÃ HỘI.....	14
BÀI 53 – THAM GIA VÀO ĐỜI SỐNG XÃ HỘI .....	15
BÀI 54 – CÔNG BẰNG XÃ HỘI .....	16
<b>CHƯƠNG BA ƠN CỨU ĐỘ CỦA THIÊN CHÚA: LỀ LUẬT VÀ ẢN SỬNG.....</b>	<b>17</b>
BÀI 55 – LUẬT LUÂN LÝ.....	17
BÀI 56 – ẢN SỬNG VÀ CÔNG CHÍNH HÓA.....	19
BÀI 57 – HỘI THÁNH LÀ MẸ VÀ LÀ THẦY .....	20
<b>MỤC THỨ HAI MƯỜI ĐIỀU RĂN .....</b>	<b>21</b>
BÀI 58 – MƯỜI ĐIỀU RĂN.....	21
<b>CHƯƠNG MỘT “NGƯỜI PHẢI YÊU MẾN ĐỨC CHÚA, THIÊN CHÚA CỦA NGƯỜI, HẾT LÒNG, HẾT LINH HỒN VÀ HẾT TRÍ KHÔN NGƯỜI” .....</b>	<b>23</b>

BÀI 59 – ĐIỀU RĂN THỨ NHẤT: TA LÀ ĐỨC CHÚA, THIÊN CHÚA CỦA NGƯỜI, NGƯỜI KHÔNG ĐƯỢC CÓ THẦN NÀO KHÁC .....	23
BÀI 60 – ĐIỀU RĂN THỨ HAI: NGƯỜI KHÔNG ĐƯỢC KÊU TÊN THIÊN CHÚA CÁCH BẤT XỨNG.....	26
BÀI 61 – ĐIỀU RĂN THỨ BA: NGƯỜI PHẢI THÁNH HÓA NGÀY CỦA ĐỨC CHÚA.....	27
<b>CHƯƠNG HAI “NGƯỜI PHẢI YÊU THƯƠNG NGƯỜI THÂN CẬN NHƯ CHÍNH MÌNH” .....</b>	<b>28</b>
BÀI 62 – ĐIỀU RĂN THỨ BỐN: NGƯỜI HÃY THẢO KÍNH CHA MẸ.....	28
BÀI 63 – ĐIỀU RĂN THỨ NĂM: NGƯỜI KHÔNG ĐƯỢC GIẾT NGƯỜI .....	30
BÀI 64 – TÔN TRỌNG PHẨM GIÁ CON NGƯỜI .....	32
BÀI 65 – ĐIỀU RĂN THỨ SÁU: NGƯỜI KHÔNG ĐƯỢC NGOẠI TÌNH.....	34
BÀI 66 – ĐIỀU RĂN THỨ BẢY: NGƯỜI KHÔNG ĐƯỢC TRỘM CẤP.....	37
BÀI 67 – ĐIỀU RĂN THỨ TÁM: NGƯỜI KHÔNG ĐƯỢC LÀM CHỨNG GIAN .....	40
BÀI 68 – ĐIỀU RĂN THỨ CHÍN: NGƯỜI KHÔNG ĐƯỢC HAM MUỐN VỢ NGƯỜI TA .....	42
BÀI 69 – ĐIỀU RĂN THỨ MƯỜI: NGƯỜI KHÔNG ĐƯỢC HAM MUỐN TÀI SẢN CỦA NGƯỜI TA.....	43
<b>PHẦN II: HỌC HỎI VỀ BỨC TÂM THƯ CỦA HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VIỆT NAM GỬI CÁC GIA ĐÌNH CÔNG GIÁO .....</b>	<b>44</b>
<b>PHẦN III: HỌC HỎI KINH KINH SÁNG, TỐI NGÀY THƯỜNG VÀ CHÚA NHẬT .....</b>	<b>51</b>